

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **Số 1 Tôn Thất Tùng, P. Bến Thành, TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

01/2026

Những ai chịu đau khổ và khinh bỉ như Ta, họ sẽ nên giống Ta trong vinh quang (NK 446).

(Lưu hành nội bộ)

THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 01/2026

Lm. Phêrô Nguyễn Thanh Tùng
Tổng Linh hướng CDLCTX TGP Sài Gòn

"Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai"

Anh chị em Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót rất thân mến.

Theo nhịp sống chung của Giáo hội Công giáo Rôma, Thượng hội đồng Giám mục về "Hiệp Hành" vừa khép lại, nhưng cũng là cơ hội mở ra, qua đó, Giáo hội hoàn vũ, cách riêng Hội Thánh Công giáo Việt Nam bắt đầu "Lộ trình" 3 năm theo chủ đề Hiệp hành: "Hiệp thông – Tham gia – Sứ vụ". Qua Thư Chung 2025 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, với năm 2026, chúng ta được mời gọi sống hành trình: "Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai". Đây không chỉ là một chủ đề để suy tư, học hỏi, mà còn là lời mời gọi mỗi Kitô hữu, mỗi thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót khám phá, sống, đi sâu vào căn tính Kitô hữu của mình "là muối, là ánh sáng cho trần gian" (Mt 5, 13) và biến đổi đời sống thành một hành trình loan báo Tin Mừng. Công đồng Vaticanô II xác quyết: *"Tự bản chất, Giáo Hội lữ hành này là truyền giáo"* (Sắc lệnh truyền giáo số 2).

I. Căn Tính Môn Đệ Thừa Sai

Chúng ta còn đang sống Mùa Giáng Sinh, với việc chiêm ngắm Ngôi Lời nhập thể do bởi Lòng Thương Xót vô biên của Thiên Chúa đối với nhân loại. Sự hiện diện của Chúa Giêsu, Đấng là "Vị Thừa Sai Tiên Khởi" ở giữa chúng ta là hành động truyền giáo cao cả nhất. Ngài đã và đang kêu gọi chúng ta không những đi theo làm **môn đệ** của Ngài, không chỉ học nơi Ngài, nhưng Ngài còn sai phái chúng ta ra đi với tư cách là **thừa sai**: *"Các con hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ của Thầy"* (Mt 28, 19).

Là thành viên của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, những người được Thiên Chúa yêu thương, chọn gọi, thanh tẩy, cứu chuộc, tha thứ, chữa lành. Do đó, việc làm chứng, loan truyền về lòng Chúa yêu thương phải là một đặc sủng, là sứ mạng của chúng ta: *"Anh cứ về nhà với thân nhân, và thuật lại cho họ biết mọi điều Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào. Anh ta ra đi và bắt đầu rao truyền trong miền Thập Tỉnh tất cả những gì*

Đức Giêsu đã làm cho anh” (Mc 5, 19-20). Như vậy, công thức của người môn đệ thừa sai là: trải nghiệm Lòng Thương Xót (Môn đệ); kể lại kinh nghiệm đó (Thừa sai). Hiểu như thế:

1. Môn đệ: Là người học Lời Chúa, sống theo gương Thầy, và tận hưởng Lòng Thương Xót của Đấng là “Hiện Thân Lòng Thương Xót” vô biên của Thiên Chúa.

2. Thừa sai: Là người được sai phái lên đường, ra đi để chia sẻ Lời Chúa và trao ban Lòng Thương Xót của Thiên Chúa cho người khác, bằng lời nói, việc làm và nhất là bằng chính đời sống của mình.

Là thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, chúng ta xác tín rằng: **Trải nghiệm Lòng Chúa Thương Xót phải dẫn đến việc loan báo Lòng Thương Xót của Thiên Chúa.**

II. Định Hướng cho hành trình của tháng đầu năm mới 2026

Để sống tròn vai trò là “môn đệ thừa sai”, bắt đầu từ tháng thứ nhất của năm mới 2026, tôi tha thiết mời gọi Anh Chị Em hãy tập trung vào ba khía cạnh thực hành cụ thể này:

1. Trước hết, Anh Chị Em hãy lo củng cố đời sống nội tâm, chuyên chăm cầu nguyện: bởi vì nguồn sức mạnh thừa sai và nền tảng vững chắc cho việc thi hành sứ mạng truyền giáo chính là việc cầu nguyện: *“Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt thì ít. Các con hãy xin chủ ruộng sai thợ đi gặt lúa”* (Lc 10, 2). Là “Môn đệ thừa sai”, chưa hẳn là làm được nhiều việc, nhưng trước hết là sống mỗi liên hệ mật thiết với Chúa trong tình yêu. *“Ngài chọn gọi để các ông ở lại với ngài và được sai đi”* (Mc 3, 14). Cụ thể, Anh Chị Em hãy siêng năng duy trì giờ cầu nguyện Lòng Chúa Thương Xót và chuỗi kinh Lòng Chúa Thương Xót như lời nguyện xin ơn biến đổi bản thân, để trở nên khí cụ hữu hiệu của Lòng Chúa Xót Thương.

2. Kế đến là việc sống và thực thi Lời Chúa: thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót hãy đặt Lời Chúa làm nền tảng cho tất cả đời sống của mình. Hãy dành thời gian đọc và suy niệm Tin Mừng, đặc biệt với các trình thuật Kinh Thánh về việc “sai đi và sứ vụ”.

3. Hơn nữa, Anh Chị Em hãy siêng năng tham dự, lãnh nhận Bí tích Thánh Thể và Hòa giải, đây chính là Nguồn sức sống cho người “Môn đệ thừa sai”. Bí tích Hòa giải thanh tẩy để chúng ta xứng

đáng mang “Lòng Chúa Thương Xót” đến cho mọi người; Bí tích Thánh Thể là nguồn năng lượng làm nên sức mạnh và là sự hiệp nhất với Đấng sai phái chúng ta.

III. Loan Báo Bằng Đời Sống: Sứ Vụ Thường Ngày

Sứ vụ là môn đệ thừa sai của chúng ta không cần phải tìm kiếm nơi đâu xa. Anh Chị Em không cứ phải lên đường đi đến miền này, xứ nọ, nhưng ngay tại môi trường sống, qua các việc làm thường nhật của Anh Chị Em: nơi gia đình, giữa khu xóm, trong công xưởng, nơi học đường, giữa phố chợ, v.v.

1. Bằng việc sống chứng nhân của đức ái, tha thứ, của những nghĩa cử yêu thương và của niềm hy vọng Kitô giáo. Sống và thể hiện “Niềm vui của tình yêu” theo *Tông huấn Amoris Laetitia*, “Niềm vui của Tin Mừng” theo *Tông huấn Evangelii Gaudium*, với thái độ sẵn sàng phục vụ, bằng lời nói chân thành, hiền hòa, hầu kiến tạo sự hiệp nhất, bình an, yêu thương,... đó chính là “Tin Mừng” đầu tiên để cho người khác nhận ra Lòng Chúa Thương Xót.

2. Thực thi nghĩa cử thương xót bằng việc áp dụng những mối thương người qua “Kinh mười bốn mối”: thương linh hồn bảy mối, thương xác bảy mối với việc thăm viếng cách ân cần, quan tâm chăm sóc người già cả, các bệnh nhân và những người cô thân, cô thế, cụ thể với từng thành viên trong gia đình, khu xóm, với đồng nghiệp, thân hữu, cách đặc biệt với những người đang gặp khó khăn, đau khổ, buồn phiền, nghèo đói; bằng việc chia sẻ, giúp đỡ những người đang lâm cảnh túng thiếu, nhất là vào dịp Tết Nguyên Đán sắp đến. Anh Chị Em cũng hãy cổ vũ, khuyến khích nhau dẫn thân hơn nữa trong các công việc chung của xứ đạo.

3. Sống sứ mạng của Cộng Đoàn, nghĩa là cùng nhau ra đi. Anh Chị Em là Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, chính chiều kích **Cộng đoàn** này làm nên sức mạnh nhờ bởi sự hiệp nhất, đây chính là phương tiện hữu hiệu nhất để loan báo Tin Mừng. Cộng đoàn này cần được mở rộng bằng việc mời gọi bạn bè, thân hữu, hoặc những người đang gặp khủng hoảng đức tin, đưa dẫn họ đến việc tham gia các buổi họp mặt, cầu nguyện chung, giờ cầu với Kinh nguyện Lòng Thương Xót, cùng nhau học hỏi Kinh Thánh, cách riêng, với việc học hỏi *Tông huấn Loan báo Tin Mừng (Evangelii Nuntiandi)* của Đức Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, tài liệu mà tôi đã chuyển gởi cho Ban điều hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót.

Tạm kết

Anh Chị Em thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót rất thân mến! Tháng Giêng là khởi đầu cho một năm mới. Chúng ta hãy bắt đầu hành trình mới này với quyết tâm mới: Không ai trong chúng ta được phép ẩn mình, hay sống khép kín. Mỗi người dù già hay trẻ, là học sinh, sinh viên, là công nhân, nông dân hay người kinh doanh, buôn bán..., mỗi Anh Chị Em đều là một viên đá quý trong công trình kỳ diệu do bởi Lòng Chúa Thương Xót, mỗi chúng ta hãy trở nên là “Một môn đệ thừa sai”, ý thức và sống sứ mạng truyền giáo bằng việc loan báo, sống và làm chứng cho mọi người nhận biết lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa. Làm thế nào để đưa dẫn nhiều người đến với Đức Giêsu Kitô, Đấng là hiện thân của Lòng Chúa Thương Xót đang hiện diện cách sống động qua từng thành viên của Cộng đoàn chúng ta.

Nguyện xin Lòng Chúa Thương Xót bao bọc, nâng đỡ, chúc lành và thánh hóa cho mọi việc làm, lời nói, mọi nghĩa cử yêu thương và chứng tá niềm hy vọng với sứ vụ là “Môn đệ thừa sai” của Anh Chị Em. Xin Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa mà chúng ta mừng Đại lễ vào ngày đầu Năm mới, Đấng là Mẹ của Lòng Thương Xót, và nguyện xin Thánh Faustina, tông đồ của Lòng Chúa Thương Xót, giúp Anh Chị Em can đảm sống lời mời gọi “Mỗi Kitô Hữu là một môn đệ thừa sai” của Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa và là Đấng cứu độ chúng ta.

Xin thân ái chúc mừng Năm mới 2026 đến tất cả Anh Chị Em trong Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót. Một Năm mới tràn đầy Thánh ân của Thiên Chúa là Cha và của Chúa Giêsu, trong tình yêu và sự hiệp nhất của Chúa Thánh Thần. Amen.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 01/2026

CẦU CHO VIỆC CẦU NGUYỆN VỚI LỜI CHÚA

Xin cho việc cầu nguyện với Lời Chúa trở thành nguồn dưỡng nuôi đời sống và là nguồn hy vọng trong các cộng đoàn, giúp chúng ta xây dựng một Giáo Hội huynh đệ và truyền giáo hơn.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA HIỂN LINH, NĂM A

Mặt trời của ai? Chúa của ai?

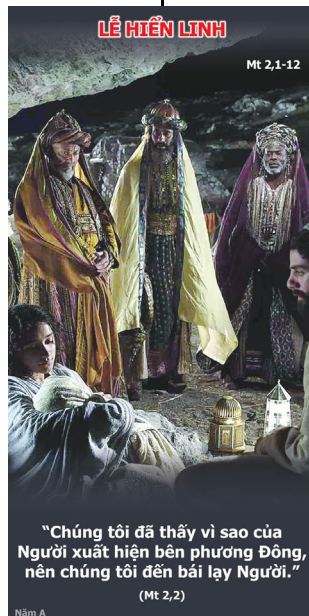
Chúa Giêsu là Ánh Sáng, ánh sáng huy hoàng hơn cả mặt trời.

Nếu mặt trời không phải là của riêng ai, thì Chúa Giêsu cũng là của mọi người, mọi dân. Ngài mang ơn cứu độ đến cho muôn dân.

Bởi thế, ngay sau khi giáng sinh, tỏ mình ra cho những kẻ chăn chiên nghèo hèn, Chúa Giêsu cũng sớm tỏ mình ra cho các đạo sĩ đại diện cho lương dân.

Vì Chúa muốn tỏ mình ra cho muôn dân, nên lương dân có quyền được biết Chúa, và những người đã biết Chúa có bổn phận giúp cho lương dân biết Chúa.

Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay dùng một hình ảnh vừa rất đẹp vừa rất hay để dạy chúng ta cách giúp cho người khác biết Chúa, đó là Ánh Sáng:



– Hãy đưa cao Tin Mừng như người ta nâng cao ngọn đuốc sáng để soi chiếu mọi vùng tăm tối.

– Cách sống của những người đã biết Chúa phải là một ngọn đèn sáng gương mẫu cho những người chung quanh. Chúa Giêsu nói: “Sự sáng của chúng con cũng hãy tỏa sáng trước mặt mọi người. Còn Thánh Phaolô: “Anh em hãy chiếu sáng như những tinh tú trên bầu trời”.

Hành trình đức tin

Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:

a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (thí dụ ánh sao lạ đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời gọi người ta từ bỏ nếp sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

Lên đường

Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những kẻ muốn huỷ diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình

nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? *"Ta đói các người đã cho Ta ăn... Thực, Ta bảo các người: mỗi lần các người làm cho một trong những kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các người làm cho chính Ta"* (Mt 25, 35-40).

Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rầy ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đền bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...). Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lắm chứ. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người... (Mgr Lucien Daloz, *Le Règne des cieux s'est approché*, Trích dịch bởi Fiches dominicales, trang 55-56).

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA, NĂM A

Biển cổ Chúa Giêsu chịu phép rửa là gạch nối giữa giai đoạn Chúa Giêsu sống ẩn dật với giai đoạn Ngài rao giảng công khai: sau thời gian sống với gia đình tại Nadarét, Chúa Giêsu bắt đầu đi rao giảng. Việc đầu tiên Ngài làm là lãnh nhận phép rửa của Gioan Tẩy giả ở sông Giođan. Như thế, lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa cũng là gạch nối giữa mùa Giáng sinh với mùa Thường niên: Chúng ta đã cùng sống với Chúa Giêsu qua các biến cố giáng sinh và hiển linh. Kể từ hôm nay chúng ta sẽ cùng sống với Ngài qua các biến cố của đời rao giảng.

Trong dịp Chúa Giêsu chịu phép rửa, Chúa Thánh Thần đã lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài, và tiếng Chúa Cha từ trời phán xuống xác nhận Ngài là Con yêu dấu của Thiên Chúa. Đó cũng chính là thân phận kitô hữu của mỗi người chúng ta: chúng ta cũng đã lãnh nhận phép rửa, cũng được Chúa

Thánh Thần ngự xuống. Vậy chúng ta cũng hãy noi gương Chúa Giêsu mà cố gắng sống xứng đáng là con của Thiên Chúa.

Mỗi người đều có sứ mạng

Hai tiếng “sứ mạng” nghe có vẻ nghiêm trọng quá. Nhưng thực ra mọi người, mọi sinh vật, mọi thụ tạo – nói chung là mọi “hiện hữu” – đều có một sứ mạng:

– Sứ mạng của mặt trời là sưởi ấm các sinh vật trên mặt đất

– Sứ mạng của cây lúa là nuôi sống con người

– Thậm chí những con vi sinh nhỏ bé đến nỗi mắt thường không thấy được cũng có sứ mạng làm phân huỷ những chất thải.

Chúa Giêsu đã sinh ra trong trần gian với sứ mạng làm Đấng Messia mang ơn cứu độ đến cho mọi người. Ngài đã chu toàn sứ mạng ấy một cách tuyệt hảo.



Mỗi người chúng ta cũng có sứ mạng. Vậy mỗi người hãy tự hỏi "Sứ mạng của tôi là gì đối với gia đình, đối với xã hội, đối với Giáo Hội, đối với anh chị em không cùng tín ngưỡng?".

Tôi được sinh ra trên đời là vì sứ mạng. Nếu tôi không chu toàn sứ mạng, hay tệ hơn nữa, nếu tôi không lưu tâm gì đến sứ mạng, thì sự hiện hữu của tôi là vô ích, chỉ là ăn hại. Chúa Giêsu đã nói *"Nếu muối mà nhạt thì chỉ còn ném ra ngoài cho người ta chà đạp dưới chân"*.

"Con yêu dấu"

Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. Qua phép rửa, chúng ta cũng trở thành con Thiên Chúa. Về phần Chúa Giêsu, Ngài đã được khen là "Con yêu dấu của Cha". Thế nào là một người "con yêu dấu"?

– Là biết ý của cha mình: Chúa Giêsu luôn cầu nguyện để biết ý của Chúa Cha.

– Và luôn làm theo ý cha mình: Chúa Giêsu nói "Lương thực của Ta là làm theo ý của Cha Ta". Trong vườn Cây Dầu, sau khi tỏ cho Chúa Cha biết Ngài rất sợ chén đắng của cuộc khổ nạn, Chúa Giêsu nói tiếp ngay "Nhưng xin đừng theo ý con, mà hãy theo ý Cha".

Nếu chúng ta muốn trở thành con yêu dấu của Thiên Chúa thì chúng ta hãy bắt chước Chúa Giêsu: luôn cầu nguyện, khi đã thấy được ý Chúa thì sẵn sàng bỏ ý riêng để làm theo ý Chúa.

Mảnh suy tư

Thanh tẩy không chỉ là xối nước lên trán, chỉ một lần trong đời.

Chúng ta được thanh tẩy bởi mọi chuyện xảy ra trong đời.

Chúng ta được thanh tẩy bởi những gian truân thử thách, vì dòng nước xoáy này rửa sạch chúng ta khỏi giả dối và vô dụng.

Chúng ta được thanh tẩy bởi những đau khổ, vì dòng nước âm u này giúp chúng ta khiêm tốn và biết cảm thông.

Chúng ta được thanh tẩy bởi niềm vui, vì dòng nước róc rách này cho ta cảm nghiệm sự tốt lành của cuộc sống.

Chúng ta được thanh tẩy bởi tình yêu, vì nhờ dòng nước líu lo này chúng ta sẽ tươi nở như cánh hoa dưới ánh mặt trời.

Bí tích Thanh Tẩy giống như trồng một cây non, nó sẽ tiếp tục lớn lên suốt trọn đời ta (Flor McCarthy).

CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Đời người trên dương thế là một cuộc hành trình dài thăm thẳm, không biết bao giờ mới xong, cũng không chắc sẽ đi đến đích hay không. Vậy mà có nhiều người cứ mãi độc hành: một mình tìm đường, một mình đi, một mình xoay trở trước những khó khăn... Thật là phiêu lưu!

Mùa thường niên của năm Phụng vụ cũng là một cuộc hành trình, nhưng không phải độc hành, mà là đồng hành với Chúa Giêsu: chúng ta cùng với Ngài đi qua những chặng đường từ Nadarét đến Galilê để tới Giêrusalem; từ gian khổ đến vinh quang; từ chết đến sống lại. Có Ngài cùng đi với chúng ta, chúng ta không sợ lạc đường. Cùng đi với Ngài, cho dù nhiều lúc gặp khó khăn, chắc chắn chúng ta sẽ tới đích. Chúa Giêsu đồng hành với chúng ta nghĩa là Ngài sẽ vui khi chúng ta vui, Ngài sẽ buồn khi chúng ta buồn; chúng ta đồng hành với Chúa Giêsu cũng có nghĩa là ta sẽ được vui niềm vui của Ngài và buồn với nỗi buồn của Ngài. Đời ta không cô độc, buồn tẻ...

Tuy chỉ là "mùa thường niên" không có những lễ trọng, nhưng nếu chúng ta sống mùa này như một người đồng hành với Chúa,

cuộc đời chúng ta chắc chắn sẽ rất có ý nghĩa.

Lời Chúa hôm nay cho chúng ta thấy Chúa Giêsu với hai nét tương phản nhau: Ngài là Người Con yêu quý của Thiên Chúa cao sang, và Ngài là Người Tôi Tớ khiêm tốn thấp hèn.

Thực ra hai nét trên không đối chọi nhau mà làm nổi bật nhau và soi sáng cho nhau: Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa cao sang do cách Ngài sống như một Người Tôi Tớ; và Ngài là Người Tôi Tớ tuyệt hảo bởi vì Ngài là Con Thiên Chúa cao sang.

Nhìn Chúa Giêsu, chúng ta rút ra được một triết lý sống: sống cao thượng trong hoàn cảnh tầm thường; và sống hoàn cảnh tầm thường với tâm hồn cao thượng.

Cùng sống với Chúa Giêsu qua những biến cố mỗi tuần trong Mùa thường niên này, chúng ta có thể thực hiện được triết lý sống tuyệt vời ấy.

Khi Thánh Gioan Tẩy giả giới thiệu Đức Giêsu là "Con Chiên Thiên Chúa, Đấng gánh tội trần gian", phải chăng Thánh Gioan cũng có ý rằng Đức Giêsu đã gánh lấy tất cả tội lỗi chúng ta nên từ nay loài người không còn tội gì nữa? Đơn giản và dễ dàng thế sao?

Quả thực Đức Giêsu đã gánh lấy tội trần gian. Việc này có nghĩa là nhờ Ngài mà tội lỗi chúng ta được tha thứ. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta không phải làm gì cả.

Cần phân biệt rõ giữa tội lỗi và thân phận tội lỗi. Đức Giêsu gánh lấy và tha thứ tội lỗi chúng ta, như con chiên đã mang tội lỗi dân Do Thái vào sa mạc. Nhưng thân phận tội lỗi của chúng ta vẫn còn. Và Đức Giêsu muốn giúp chúng ta cải thiện thân phận ấy, dĩ nhiên là với sự hợp tác của chúng ta.

– Ngài giúp chúng ta thế nào? Bằng cách đến với chúng ta, sống gần chúng ta, gieo vào mảnh đất tâm hồn chúng ta hạt giống sự tốt lành và thánh thiện của Ngài.

– Chúng ta hợp tác thế nào? Bằng cách tiếp nhận Ngài, sống với Ngài và để cho những hạt giống ấy lớn lên trong lòng mình.

Sự tha thứ của Chúa và bí tích Giải tội không phải là một thứ phù phép, mà là một trợ lực, một hạt giống.

“Ngài cao trọng hơn tôi”

Ngày xưa một vị vua bảo một ông quan: “Khanh hãy đi khắp đất nước tìm về cho trẫm một người tốt”. Ông quan này tính tình hung dữ, gian dối và không có bạn. Sau một thời gian đi tìm,

ông trở về triều, tâu: “Thần đã đi khắp nơi, gặp hết mọi người. Nhưng chẳng tìm được người nào tốt cả. Ai cũng hung dữ, gian dối và không có bạn”.

Nhà vua sai một quan khác: “Khanh hãy đi khắp đất nước tìm về cho trẫm một người xấu”. Ông này có lòng nhân từ, quảng đại và được mọi người thương mến. Sau một thời gian đi tìm, ông cũng trở về triều và tâu: “Hạ thần không thể chu toàn sứ mạng mà Bệ Hạ giao phó. Hạ thần đã gặp nhiều người gian lận, trộm cắp, tham lam... Nhưng chẳng có người nào thực sự xấu cả. Dù họ đã làm những điều ấy, nhưng trong thâm tâm ai cũng tốt”.

Câu chuyện trên muốn nói rằng ta có khuynh hướng nhìn người khác không theo lòng họ mà theo lòng ta.

Thánh Gioan Tẩy giả thì không thế. Nếu như mọi người, Gioan sẽ coi thường Đức Giêsu, bởi Ngài đến sau ông; chẳng những thế ông còn coi Ngài là đối thủ của ông, bởi Ngài đang dần dần ảnh hưởng của ông. Nhưng Gioan đã nghe theo sự soi sáng của Chúa Thánh Thần nên đã hiểu đúng về Đức Giêsu và đã nhiệt tình giới thiệu Ngài cho mọi người: “Ngài đến sau tôi nhưng có trước tôi vì Ngài cao trọng hơn tôi”.

CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Đối với dân thủ đô, Galilê chỉ là tỉnh lẻ. Đối với người mộ đạo sùng tín, miền Bắc thật đáng ngờ vực. Đó là miền hầu như thuộc ngoại bang, nơi hội tụ dân ngoại. Một dân cư pha tạp, nông dân và ngư dân có giọng nói nặng chịch vốn là đề tài phong phú cho các câu chuyện điều cốt hăng ngày...

Trong khi những tín đồ chính thống ở kinh đô nghiêng ngả sự khinh khi, chiêm ngưỡng sự siêu việt của mình, chế diễu và tránh xa những người bị loại trừ ở phía Bắc, thì Đức Messia, Cứu Chúa, ánh sáng muôn dân, tới cư ngụ tại Capharnaum, bên bờ hồ. Xa khỏi kinh đô vĩnh hằng, khỏi thói ngạo mạn, tự tôn, và sự mù quáng của họ....

Chính trên bờ hồ chứ không phải trên các bậc cấp của đền thờ, giữa đám ngư phủ bận rộn chứ không phải nơi những vị tư tế chuyên lo phụng tự mà Đức Giêsu sẽ chọn các môn đệ của Người. Đúng là một nước cờ ngược lại mọi logic.



Chính những người ít khả năng nhất, ít được chuẩn bị nhất lại là những người đầu tiên nhận được ánh sáng và đi theo Đấng là "đường, sự thật và sự sống".

Ngay tức khắc, thành phần lao động đơn sơ chất phác nhưng có trái tim nhạy bén đã tin tưởng vào ngôn sứ... Những người tội lỗi bỗng nhiên bị chất vấn, đã cảm thấy ánh sáng mà ngay những kẻ rắc rối khó tính nhất cũng phải nhượng bộ... và họ đã đi theo

Người.

Cuộc phiêu lưu vĩ đại đã khởi đi từ một miền đất bị nguyên rủa. Thế giới mới đã ăn rễ sâu vào vùng đất nhơ uế nhưng cởi mở đón tiếp mọi bất ngờ của Thánh Thần, của Thiên Chúa... (F. Delectos, được trích bởi Fiches dominicales, trang 169-170).

CON ĐƯỜNG SÁNG

Cuộc đời chúng ta đầy dẫy bóng tối:

- Tối tăm về sự thật: cho dù có nhiều phương tiện truyền thông, Nhưng khó mà biết sự thật.

- Tối tăm về tương giao: ngay cả những người sống cạnh nhau cũng chưa hiểu nhau.

- Tối tăm do tội lỗi, do mù quáng, do cố chấp hẹp hòi...

- Tối tăm do hoàn cảnh bên ngoài nhiều bất công, gian dối, thù hận...

Trong khung cảnh tối tăm ấy, chúng ta hãy nhớ những lời của Đức Giêsu: *"Ta là ánh sáng thế gian"* (Ga 9, 12); *"Hãy tin vào ánh sáng và các ngươi sẽ trở thành con cái sự sáng"* (Ga 12, 36).

Nhưng tin vào ánh sáng là gì? Là tin vào mặc khải của Đức Giêsu, cũng như 4 môn đệ đầu tiên trong bài Tin Mừng hôm nay. Họ đã nghe tiếng gọi của Ngài, đã từ bỏ tất cả để đi theo Ngài. Ngài sẽ giải đáp cho tất cả những băn khoăn thắc mắc của chúng ta; Ngài sẽ cho ta biết ý nghĩa cuộc đời ta là gì; Ngài cho chúng ta biết chúng ta có một người Cha trên trời hết lòng yêu thương chúng ta; Ngài sẽ dạy cho chúng ta biết sống yêu thương như thế nào; và cuối cùng Ngài sẽ dẫn chúng ta về nhà Cha trên trời.

CHUYỆN MINH HỌA: MANG ÁNH SÁNG ĐẾN CHỖ TỐI TẮM

Một ngày kia Mẹ Têrêsa Calcutta đến Melbourne,

Australia. Mẹ đi thăm một người nghèo không ai biết đến. Ông sống trong một căn phòng rất tồi tệ, đồ đạc dơ bẩn ngổn ngang. Phòng không có cửa sổ mà cũng chẳng có lấy một bóng đèn.

Mẹ Têrêsa bắt tay vào thu dọn đồ đạc. Ông gắt lên: "Cứ để yên mọi thứ cho tôi". Nhưng Mẹ cứ tiếp tục. Sau khi mọi thứ đã ngăn nắp, Mẹ Têrêxa tìm thấy một chiếc đèn trong một góc phòng. Đèn bám đầy bụi, chứng tỏ lâu lắm rồi không ai đụng đến. Mẹ lau chùi sạch sẽ rồi hỏi:

- Sao lâu nay ông không thắp đèn lên?

- Thắp làm chi. Có ai đến thăm tôi đâu. Tôi đâu cần thấy mặt ai.

- Thế ông có hứa sẽ thắp đèn lên khi một nữ tu của tôi đến thăm ông không?

- Vâng, nếu tôi nghe có tiếng ai đến thì tôi sẽ thắp đèn lên.

Từ đó, mỗi ngày, hai nữ tu của Mẹ Têrêxa đều đến thăm ông và giúp đỡ ông. Một hôm ông nói với một trong hai nữ tu ấy:

- Bây giờ tự tôi đã biết thu dọn phòng tôi rồi. Nhưng xin làm ơn về nói với nữ tu đầu tiên rằng ngọn đèn mà Bà đã thắp lên đến nay vẫn sáng.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 120

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong bối cảnh loan báo Tin Mừng “đến với muôn dân” hiện nay của Giáo hội Chúa tại Việt Nam, sứ vụ của những “môn đệ thừa sai” chắc chắn cần phải có sự đan quện, sự chan hòa giữa “Lòng Chúa thương xót như một dòng suối không bao giờ cạn” với tinh thần quảng đại bao la của Phúc âm hóa... giúp làm thẳng tiến cách thiết thực con người toàn diện nói chung, đồng bào Việt Nam quê hương chúng tôi nói riêng.¹

Thật vậy, lòng thương xót của Thiên Chúa giống như một dòng suối không bao giờ cạn; dù có bao nhiêu người đến kín mức, suối ấy vẫn mãi tuôn chảy dạt dào, phong nhiêu. Bất cứ ai cần – không phân biệt vùng miền, giàu nghèo... – đều có thể đến với nguồn suối ấy, vì lượng từ bi của Chúa không bao giờ suy giảm và không ngừng tuôn trào. Mẫu nhiệm sâu thẳm về lòng Chúa thương xót vô biên... đến nỗi không ai có thể thấu dò cho hết là một chân lý. Chính từ mẫu nhiệm ấy, biết bao ơn lành, biết bao sức sống mới không ngừng phát triển. Lòng thương xót của Chúa vừa vô biên vô tận, vừa phong nhiêu phong phú, luôn sẵn sàng trao ban cho các tâm hồn khát khao tìm đến với Người.

Thế cũng có nghĩa là, nhân loại cần chiêm ngắm một chân lý đơn giản mà rất sâu xa: lòng thương xót của Thiên Chúa là một mẫu nhiệm bất tận! Quả thế, Giáo hội cho thấy lòng Chúa thương xót như một con suối không bao giờ hết nước, vì dù có muôn muôn

¹ X. *Học thuyết xã hội của Giáo hội*, 66–71. Có thể nói, học thuyết xã hội của Giáo hội được khởi đầu chính thức bởi ĐGH Lê-ô XIII (*Rerum Novarum*), và được các đức giáo hoàng kế tiếp không ngừng làm phong phú, như một dòng suối lòng thương xót không bao giờ cạn... tuôn chảy trong lịch sử, nhằm Phúc âm hóa và thẳng tiến con người toàn diện.

người tìm đến kín múc, nguồn suối ấy vẫn không bao giờ ngừng tuôn chảy, không bao giờ ngừng với cạn.² Bởi lẽ, lòng Chúa thương xót không bắt nguồn từ công trạng của con người, nhưng từ bản tính yêu thương tuyệt vời của Thiên Chúa. Thiên Chúa chính là Tình Yêu xót thương (*merciful love*); tình yêu ấy luôn sẵn sàng thứ tha lỗi tội cho con cái mình và thật sự không bao giờ mệt mỏi.

Khi nhìn lại đời ta, có lẽ ai cũng nhận thấy mình có những vết thương của “hành trình nhân thế”, những giới hạn do kém đức tin, những lần ngã quỵ vì kém lòng trông cậy... và vì kém lòng mến... đi đâu cũng thường mang kè kè bên mình những vết thương ấy.³ Thế nên, khi đã kín múc từ suối nguồn lòng Chúa xót thương, con người được mời gọi trở nên dòng nước nhỏ cho người khác: bản thân biết lắng nghe hơn, biết tha thứ hơn, biết cảm thông hơn đối với những người chung quanh.

Bởi lẽ, thật tự nhiên, khi đã được kín múc tình yêu dồi dào từ nguồn suối tình yêu xót thương vô tận, con người được trù định cũng biết sẻ chia tình yêu ấy cách phong phú dồi dào. Chia phong phú, sẻ dồi dào.⁴

***Misericordiae vultus* 25,9-11**

Đó là một con suối sẽ không bao giờ khô cạn, bất kể có bao nhiêu người đến kín múc. (APV 25,9) Mỗi khi có người nào cần đến, thì người ấy có thể đến với con suối đó, vì lòng thương xót của Thiên Chúa sẽ không bao giờ ngừng. (APV 25,10) Sự sâu xa của mầu nhiệm chung quanh lòng thương xót như thế cũng bất tận như sự phong phú nảy sinh ra từ lòng thương xót.⁵ (APV 25,11)

Chút suy tư

² APV 25,10.

³ Thật ra, chính khi tội lỗi, yếu đuối, nghèo khó... nhân loại chính là những người Chúa tìm kiếm đầu tiên. Con người cần tìm đến dòng suối ấy, không phải vì con người đang tốt, mà vì con người đang khát. Khi đến với Chúa, con người không chỉ được tha thứ, nhưng còn được biến đổi: Chúa ban ánh sáng trong nghi nan, Người ban bình an giữa thử thách, và tặng ban niềm hy vọng ngay trong những điều tưởng chừng không thể, tưởng chừng bế tắc hoàn toàn.

⁴ APV 25,11.

⁵ *MV*, số 25.

Ngày xưa, tại một vùng đất khô cằn nọ, có một con suối nhỏ nằm sâu trong rừng, bên sườn núi và trong một thung lũng to lớn. Dân làng truyền tai nhau rằng: “Suối ấy lạ lắm, ai đến mức lúc nào cũng có nước, càng nhiều người đến, nước lại càng trong”. Ban đầu, chỉ những người cần nước trong, khát nước ngon ngọt mới tìm đến. Thi thoảng, mới có những người bị bệnh, bị thương thể lý... tìm đến để rửa vết thương. Sau này, còn có cả những người bị thương tổn tâm hồn: chán chường, mệt mỏi, tuyệt vọng... tìm đến, và chỉ cần đến ngồi bên suối “đủ lâu” thì họ thấy lòng nhẹ lại... an yên và rời khỏi hẳn.

Thế rồi lại chợt có người lo lắng tự hỏi: “Nếu ai cũng đến, ngày nào cũng đến và ngày càng nhiều người hơn... thì nước suối có cạn không?” Câu trả lời từ trời cao, từ nguồn suối thiêng ấy thật tuyệt vời: “Đây không phải là suối của đất, mà là suối của thần tình yêu xót thương. Càng cho đi, càng tuôn chảy”. Thật vậy, nhiều năm sau (và mãi cho đến ngày nay), quanh con suối ấy đã và vẫn đang mọc lên những nhà cửa, trường học, trạm xá, rồi vô vàn trẻ em được học chữ, biết bao là người nghèo được chăm sóc, vô số những người lạc lối tìm lại được chánh lộ, hướng đi bình an, hy vọng. Bởi lẽ, con suối ấy, nguồn nước ấy, không chỉ để giải khát, mà còn để giúp cho muôn người, muôn nước... được hồi sinh.⁶

Hình ảnh dòng suối không bao giờ cạn nước giúp chúng ta hiểu sâu hơn về mầu nhiệm lòng thương xót của Thiên Chúa. Lòng thương xót ấy không chỉ để cho người đời chiêm ngắm, kính ngưỡng... mà còn để tuôn chảy ra ngàn muôn sức sống và muôn vạn ơn chữa lành cho nhân loại. Phúc âm hóa, theo giáo huấn từ *Học thuyết xã hội của Giáo hội*,⁷ không thể tách rời với việc làm thăng tiến con người toàn diện. Tin Mừng Đức Ki-tô Giê-su mà không được các môn đệ thừa sai rao giảng, loan báo... giúp “đụng chạm” đến thân phận đau thương của nhân loại thì những lời rao giảng ấy của các môn đệ thừa sai có thể sẽ chỉ là những lời “trống rỗng”.

⁶ Vâng, lòng thương xót của Thiên Chúa không bao giờ cạn; và nơi nào con người năng tìm đến kín mức, nơi ấy sự sống được nảy sinh, phát triển và thăng tiến.

⁷ X. *Học thuyết xã hội của Giáo hội*, 66–68.

Chỉ khi Tin Mừng được hội nhập, được bám rễ sâu vào văn hóa dân tộc, được thấm vào và xoa dịu đi những vết thương hồn xác của con người trong xã hội, thì chính lúc ấy lòng thương xót của Thiên Chúa sẽ hiển lộ... không bao giờ ngừng;⁸ và quyền năng cứu độ của Thiên Chúa giàu lòng xót thương sẽ được tỏ lộ cách cần thiết.⁹ Là môn đệ thừa sai, mỗi Ki-tô hữu được mời gọi trở thành một mạch suối nhỏ: bằng lời cảm thông, bằng hành động bác ái, bằng những nỗ lực dẫn thân cho sự thật và công lý. Khi đó, thế giới sẽ không chỉ nghe nói về Thiên Chúa giàu lòng thương xót, mà sẽ được “cảm nếm” và “đụng chạm” vào lòng thương xót thực sự vô biên của chính Thiên Chúa Tình Yêu xót thương.

Gợi ý thảo luận

1. Bạn biết gì về vai trò môn đệ thừa sai của mỗi Ki-tô hữu trong thời đại hiện nay (trong bối cảnh loan báo Tin Mừng của Giáo hội: sự đan quyện, chan hòa giữa “Lòng Chúa thương xót như một dòng suối không bao giờ cạn” với tinh thần bao la của Phúc âm hóa... giúp làm thẳng tiến con người toàn diện).¹⁰ Bạn đã và đang làm gì trong vai trò môn đệ thừa sai, có nỗ lực sống và loan báo Tin Mừng?
2. Theo bạn, “con suối tình yêu sẽ không bao giờ khô cạn”, trước tiên nên được hiểu là tình yêu của ai (Thiên Chúa Ba Ngôi, Đức Ki-tô, Giáo hội...) và cần được áp dụng vào thực tiễn mục vụ như thế nào? Tại sao sẵn lòng tha thứ là dấu chỉ sống động của lòng xót thương? Sự sâu xa của mầu nhiệm lòng Chúa thương xót cũng bao la bất tận... nghĩa là làm sao? Vui lòng cho vài thí dụ cụ thể.

12-12-2025, GTHH

⁸ APV 25,10.

⁹ Giáo hội không thay cho thế sự, không nhằm tạo đảng phái chính trị, nhưng Giáo hội không được phép im lặng trước bất công, nghèo đói, bạo lực, sự chà đạp phẩm giá con người. Bởi vì dòng suối lòng thương xót không thể bị chặn lại nơi nhà thờ, mà phải chảy ra quảng trường, đến với cộng đồng, trường học, bệnh viện, khu xóm, từng gia đình, từng con người.

¹⁰ X. *Học thuyết xã hội của Giáo hội*, 66–71.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 1/2026 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ, 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 02/01/2026; **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Thanh Tùng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 09/01/2026; **Chủ Tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, hạt Phú Nhuận.
- Ngày 16/01/2026; **Chủ tế: LM Giuse Đỗ Thiện Toàn**, Giáo xứ Chợ Đũi, hạt SG-CQ.
- Ngày 23/01/2026; **Chủ Tế: LM Đaminh Trần Dũng**, SSS.
- Ngày 30/01/2026; **Chủ Tế: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà thờ Nghĩa Hòa (32, Nghĩa Hòa, Phường Tân Hòa) lúc 17g00, ngày 06/11/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Phêrô Ngô Lập Quốc**, Chánh xứ Gx. Nghĩa Hòa, Tân Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.
- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hoàng Mai (18/368, Lê Đức Thọ, Phường An Hội Đông), lúc 15g00, ngày 06/01/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ Tế: LM Vinh Sơn Nguyễn Minh Huân**, Chánh xứ Gx. Hoàng Mai.
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162, Tân Hương, Phường Phú Thọ Hòa) lúc 15g00, ngày 06/01/2026 (thứ Ba ĐT), **Chủ Tế: LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc) lúc 17g30, ngày 01/01/2026 (thứ năm ĐT). **Chủ Tế:** LM Michael Phạm Trường Trinh, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.
- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Phường Trung Mỹ Tây) lúc 15g00, ngày 03/01/2026 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế:** LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.
- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Châu Bình (470/17, Tô Ngọc Vân, P. Tam Bình) lúc 17g30, ngày 09/01/2026. **Chủ Tế:** Lm Gioan B. Bùi Bá Tam Quan, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.
- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Thanh Đa (801/67, XVNT, Phường Bình Thạnh) lúc 18g00, ngày 14/01/2026. **Chủ tế:** LM Phaolô Nguyễn Phong Phú, Chánh xứ Gx. Thanh Đa.
- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN:** Nhà thờ Chợ Quán (120. Trần Bình Trọng, Phường Chợ Quán), lúc 15g00, ngày 28/01/2026. **Chủ Tế:** LM Gabriel Trịnh Công Chánh, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện cho các ý xin khẩn

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 11/2025

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Linh hồn Ô/B Antôn Hoàng Văn Thụ & Maria Hoàng Thị Thu, Giáo xứ Hà Nội.
2. Linh hồn Ô/B Gioan B. Đỗ Văn Phát & Anna Đinh Thị Y, Giáo xứ Hà Nội.
3. Phêrô Trần Văn Quyền, Giáo xứ Tử Đình.

HẠT PHÚ THỌ:

1. Maria Phạm Thị Niên, Giáo xứ Bắc Hà (2 triệu).
2. Anna Nguyễn Thị Kim Phương, Giáo xứ Bắc Hà (2 triệu).

HẠT HÓC MÔN:

1. Maria Vũ Thị Phi, Giáo xứ Bùi Môn.
2. Linh hồn Tiên Nhân (Nội/Ngoại), Giáo xứ Bùi Môn.

HẠT THỦ ĐỨC:

1. Matta Nguyễn Thị Tuyết Sơn, Gx Thánh Nguyễn Duy Khang.

HẠT PHÚ NHUẬN:

1. Giuse Trịnh Bửu Minh Khang, Giáo xứ Tân Hòa.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ BÁC ÁI CĐLCTX TGP SG:

1. Xứ đoàn Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 200.000đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (05/12/2025) (Xin xem hình nơi trang bìa)

I-GIÁO HẠT BIÊN HÒA HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT (Thứ Sáu ngày 05-12-2025)

“Đấng Toàn năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả. Danh người thật chí thánh chí tôn”.

Đức Mẹ là đấng đầy ơn phúc, nên Mẹ đã được hết mọi đời khen là diễm phúc, bởi vì “Đấng toàn năng đã làm cho người biết bao điều cao cả, và điều cao cả nhất đó là: Làm mẹ Đấng Cứu Thế. Đức Mẹ chính là cây sinh quả phúc (Lc 1, 42) và chính nhờ quả phúc ấy, mà Đức Mẹ được biết đến và được ca tụng.

Đức Giáo Hoàng Phaolo VI khẳng định: Lòng sùng kính Đức Mẹ, Chúa Giêsu là cơ hội để người tín hữu lớn lên trong ơn thánh. Đó là mục đích đích tối hậu của mọi hành động mục vụ. Sự thánh thiện gương mẫu của Đức Maria trinh nữ đã lôi cuốn mọi tín hữu. Nhìn lên Mẹ chiêm ngưỡng những nhân đức sáng ngời của Mẹ, là mẫu gương, là mô phạm cho toàn thể cộng đoàn, những người được tuyển chọn. Giáo hội căn cứ trên kinh nghiệm ngàn đời nhìn nhận rằng: sự tôn sùng Đức Mẹ có sức mạnh giúp con người tiến tới trên

con đường chinh phục ơn thánh sung mãn. Cùng với toàn thể giáo hội thao thức chờ đón Đấng Cứu Thế giáng sinh, chúng ta hân hoan chuẩn bị tâm hồn đón Chúa đến với con người.

Trong tâm tình vì, với, trong và nhờ mẹ, mùa Vọng năm nay, mùa Vọng của Năm Thánh sẽ là mùa Chúa tuôn đổ hồng ân. Lòng khao khát được đến với Chúa, được cứu mang chính Thiên Chúa như Mẹ đã thôi thúc từng hội viên, từng khách hành hương tiến về Suối Cát, trung tâm hành hương Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Xuân Lộc. Hạt Biên Hòa hôm nay, mừng 5/12 như bừng dậy sức sống của Chúa Thánh Thần, cùng khao khát đến với lòng thương xót Chúa cùng với Mẹ cứu mang Chúa, cùng muốn là máng cỏ để Chúa Hài nhi như được giáng sinh trong lòng của mình. Thật vậy, lòng khao khát đã như những cung bậc tuyệt vời nhất để Chúa đến đem niềm vui ơn cứu độ cho mọi người.

14 giờ 30 phút – 15 giờ 00 phút: lần chuỗi thương xót

Với tâm tình khiêm cung thống hối, tất cả quý hội viên thuộc giáo hạt Biên Hòa và khách hành hương cùng nhau cúi xuống thật gần với lòng mình để nhận ra những thiếu sót bất toàn và tội lỗi của mình, để xin lòng Chúa xót thương tha thứ chữa lành. Lúc này mọi người đều cảm nghiệm được: Chúa Giê-su có khuynh hướng mạc khải những ân sủng tuyệt vời của lòng thương xót, trong đó những người tội lỗi được Người tìm kiếm, được thứ tha và được cứu rỗi. Thiên Chúa là nguồn mạch tình yêu, nguồn mạch lòng thương xót, mà lòng thương xót của Chúa thì lớn lao hơn mọi tội lỗi của chúng ta, tình yêu của Chúa thì lớn hơn niềm tin của chúng ta.

Lời kinh thương xót vang lên thiết tha van nài: *"xin Cha thương xót chúng con và toàn thể giới"*. Từng lời kinh vang tới trời cao, chạm tới trái tim Chúa, và tỏa lan, chạm tới trái tim mọi người để yêu thương tha thứ phục vụ.

15 giờ 00 phút – 15 giờ 40 phút: Cha đặc trách HH/LCTX/GH Biên Hòa đã chia sẻ chủ đề Mục Vụ năm 2026 của giáo phận Xuân Lộc với các hướng dẫn rất gần gũi, thực tế trong đời thường để mọi người dễ dàng sống và loan truyền LCTX.

15 giờ 40 phút – 16 giờ 00 phút: Giải lao, chuẩn bị đoàn rước.

16 giờ 00 phút – 17 giờ 30 phút: Thánh lễ trọng thể kính Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội với chủ đề: Cầu cho chương trình mục vụ năm 2026 của Giáo Phận: LỜI CHÚA – THÁNH THỂ: NỘI LỰC VÀ MỤC ĐÍCH CỦA LOAN TRUYỀN TIN MỪNG. Cùng mẹ Maria sống tinh thần mùa vọng, dọn lòng Chúa ngự đến. Phần đầu lễ và giảng lễ, Đức Cha Gioan, Giám mục giáo phận Xuân Lộc đã kêu gọi cộng đoàn phục vụ chiêm ngắm tình yêu và lòng thương xót của Thiên Chúa đã chuẩn bị và ban cho mẹ Maria những đặc ân vô cùng cao cả: Vô nhiễm nguyên tội, trọn đời đồng trinh, làm Mẹ Thiên Chúa, hồn xác lên trời, Mẹ đầy ơn phúc, là hòm bia Thiên Chúa, là máng thông ơn Thiên Chúa... Qua lịch sử cứu độ và ánh sáng của lời Chúa, Đức Cha đã mở ra cho mọi người thấy rõ những tấm gương chói ngời của mùa Vọng, đặc biệt Đức trinh nữ Maria vô nhiễm nguyên tội và kêu gọi mọi người hãy cùng với mẹ Maria sống tinh thần mùa Vọng dọn đường đón Chúa ngự đến.

Thánh lễ kết thúc lúc 17 giờ 30 phút với phép lành ơn toàn xá. Mọi người ra về, mang theo đầy ắp hồng ân Thiên Chúa để sẵn sàng trao ban cho mọi người.

Bài viết: TÔMA MARIA NGUYỄN THỂ QUYỀN
TRƯỞNG BAN PHỤC VỤ HHLCTX/GPXL
Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát

II-BÀI CHIA SẺ

CẦU NGUYỆN CHO CHƯƠNG TRÌNH MỤC VỤ GIÁO PHẬN XUÂN LỘC NĂM 2026

Chủ đề:

*"Lời Chúa và Thánh Thể –
nội lực và mục đích của loan truyền Tin Mừng"*

1. DẪN NHẬP – QUY TỰ TRONG LÒNG THƯƠNG XÓT

Thưa anh chị em,

Ban Phục vụ, các thành viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót các giáo xứ Hạt Biên Hòa và tất cả mọi người. Chúng ta đang hiện diện nơi đây – tại Trung tâm Hành hương Lòng Chúa Thương Xót của Giáo phận Xuân Lộc. Chúng ta đến đây không chỉ để xin ơn cho bản thân hay gia đình, nhưng còn để hiệp thông cầu nguyện cho

chương trình mục vụ của toàn Giáo phận Xuân Lộc năm 2026 với chủ đề: "Lời Chúa và Thánh Thể – nội lực và mục đích của loan truyền Tin Mừng"

Chủ đề này thật sâu sắc, bởi lẽ giữa một thế giới đang chuyển động không ngừng, con người dễ chạy theo công việc, kế hoạch, dự án... mà quên đi nguồn sống thiêng liêng. Giáo phận mời gọi chúng ta trở về với hai bàn tiệc thiêng liêng – Lời Chúa và Thánh Thể, để kín múc nội lực thiêng liêng và hướng đời mình đến mục đích cao cả là loan báo Tin Mừng tình thương của Chúa.

2. LỜI CHÚA – ÁNH SÁNG VÀ NỘI LỰC TRONG HÀNH TRÌNH SỐNG ĐẠO

Trong Tin Mừng (Gioan 15, 5), Chúa Giêsu nói: *"Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được"*.

Câu Lời Chúa trên là chìa khóa của mọi sứ vụ. Chúng ta chỉ có thể sinh hoa trái mục vụ khi ở lại trong Chúa, nghĩa là gắn bó với Ngài qua Lời và Thánh Thể.

a. Lời Chúa – Nguồn soi sáng và định hướng

Trong đời sống thường ngày, không ít khi chúng ta bối rối trước những chọn lựa: Làm sao sống đức tin giữa một xã hội đầy thử thách? Làm sao làm chứng cho lòng Chúa thương xót trong môi trường sống đời thường?

Nếu không có Lời Chúa soi sáng, ta dễ hành động theo cảm tính, hoặc theo *"kinh nghiệm cá nhân"* mà quên mất thánh ý Chúa.

b. Lời Chúa còn là ánh sáng chỉ đường.

Thánh Vịnh 118 nói: *"Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi"*.

Người Kitô hữu biết lắng nghe Lời Chúa mỗi ngày sẽ có một sức mạnh âm thầm. Sức mạnh ấy không đến từ quyền lực, mà đến từ niềm tin và sự bình an nội tâm.

c. Chuyện minh họa:

Tại một giáo xứ nọ trong Giáo phận, có một người phụ nữ là thành viên Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót. Chị sống trong cảnh gia đình lục đục, chồng say xỉn, con cái xa cách. Một lần, khi tham

dự giờ cầu nguyện Lòng Thương Xót lúc 3 giờ chiều, chị nghe đoạn Lời Chúa: *"Anh em hãy thương xót như Cha anh em là Đấng giàu lòng thương xót"*. Từ hôm đó, chị bắt đầu thay đổi. Thay vì cãi vã, chị âm thầm cầu nguyện cho chồng. Thay vì than phiền, chị đọc Lời Chúa mỗi sáng sớm. Sau gần một năm, chồng chị đã bỏ rượu, gia đình hòa thuận hơn. Chị tâm sự: *"Con không làm gì to tát, con chỉ để Lời Chúa ở trong tim con, và Lời đó đã làm phép lạ"*.

Thưa anh chị em, đó chính là sức mạnh của Lời Chúa – nội lực thật sự của người loan báo Tin Mừng.

3. THÁNH THỂ – NGUỒN SỐNG VÀ MỤC ĐÍCH CỦA SỨ VỤ

Nếu Lời Chúa là ánh sáng soi đường, thì Thánh Thể là nguồn năng lượng thiêng liêng giúp ta bước đi vững vàng.

Mỗi Thánh Lễ, chúng ta không chỉ tham dự, mà là được nuôi dưỡng và được sai đi.

Khi rước lễ, chúng ta không chỉ "rước Chúa vào lòng", mà còn đem Chúa vào đời, để Ngài sống trong ta và hành động qua ta.

a. Thánh Thể – Sức mạnh biến đổi đời sống.

Trong một bài giảng, Đức Thánh Cha Phanxicô khi còn sống đã nói: *"Nếu chúng ta thật sự để Thánh Thể biến đổi mình, chúng ta sẽ trở nên những tấm bánh được bẻ ra cho anh chị em"*. Thánh Thể không chỉ là một nghi thức, nhưng là nguồn sức sống của người tông đồ. Khi chúng ta cầu Minh Thánh Chúa, khi thinh lặng trước Nhà Tạm, lòng ta được lấp đầy sự bình an. Bình an ấy giúp ta ra đi làm việc với tình yêu, với lòng kiên nhẫn và biết cảm thông.

b. Chuyện minh họa:

Chuyện được nghe kể lại: có một nhóm Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót tại Sài Gòn, sau Thánh Lễ sáng thứ Sáu hàng tuần, họ cùng nhau nấu những nồi cháo mang vào bệnh viện để tặng bệnh nhân nghèo. Một lần, một bệnh nhân ung thư – không phải người Công giáo – hỏi: *"Sao mấy cô lại làm việc này mà không nhận gì hết?"*. Một chị mỉm cười đáp: *"Vì chúng tôi vừa rước Chúa Giêsu, và Ngài muốn chúng tôi đem tình yêu ấy đến cho mọi người"*. Bát cháo ấy không chỉ làm ấm bụng người bệnh, mà còn sưởi ấm tâm hồn họ. Đó chính là Thánh Thể được tiếp nối trong cuộc đời.

4. LỜI CHÚA VÀ THÁNH THỂ – HAI BÀN TIỆC NUÔI NGƯỜI TÔNG ĐỒ

Thưa anh chị em, Giáo phận Xuân Lộc chọn chủ đề mục vụ năm nay không phải ngẫu nhiên. Sau nhiều năm sống tinh thần Hiệp hành và Thương xót, nay Chúa mời gọi chúng ta đi sâu vào nền tảng: sống nhờ Lời Chúa và Thánh Thể để ra đi loan báo Tin Mừng cách bền bỉ.

Nhiều khi ta hăng say phục vụ, tổ chức nhiều việc lành, nhưng nếu thiếu cầu nguyện, thiếu kết hiệp với Chúa, ta dễ kiệt sức, hoặc sa vào tự mãn. Chỉ khi được “ nạp năng lượng ” từ hai bàn tiệc thiêng liêng này, ta mới đủ sức yêu thương đến cùng, và kiên trì trong sứ vụ.

Thế cho nên, năm nay, Giáo phận mời gọi mỗi người chúng ta: trở về với Lời Chúa – sống Thánh Thể – để ra đi loan báo Tin mừng trong Thánh Thần.

5. VÀI GỢI Ý THỰC HÀNH

Để làm được điều đó, xin được nêu vài gợi ý thực hành cho các thành viên Hiệp hội Lòng Chúa Thương Xót như sau:

- Trước hết, là Cầu nguyện hằng ngày với Lời Chúa: Mỗi ngày đọc một đoạn Tin Mừng, ghi lại một câu đánh động để thực hành.
- Tiếp đến, Khi lần chuỗi Lòng Chúa Thương Xót lúc 3 giờ, thêm một ý chỉ cầu cho Giáo phận và chương trình mục vụ 2026.
- Sống kết hiệp với Thánh Thể: Siêng năng tham dự Thánh Lễ, cầu Mình Thánh, dâng mỗi hy sinh nhỏ bé như *"tấm bánh được bẻ ra cho người khác"*. Sau Thánh Lễ, cố gắng sống “một việc bác ái nhỏ” như lời đáp trả Thánh Thể.
- Loan báo Tin Mừng bằng lòng thương xót: chỉ với một nụ cười, một hành động tử tế, một lời cầu nguyện cho người đau khổ.

Đức Phaolô VI nói: *"Thế giới hôm nay cần những chứng nhân hơn là những thầy dạy"*. Mỗi thành viên Hiệp hội chính là chứng nhân của lòng thương xót nơi mình sống.

6. LỜI CẦU NGUYỆN KẾT THÚC

Lạy Chúa Giêsu Thánh Thể,

Chúng con tạ ơn Chúa vì Lời Chúa đã soi sáng, vì Thánh Thể đã nuôi dưỡng chúng con trong đời sống đức tin. Xin cho Giáo phận Xuân Lộc chúng con biết sống sâu xa hơn trong mầu nhiệm Lời và

Thánh Thể – để từ đó, tìm được nội lực của đức tin, và bước đi đúng với mục đích của sứ vụ loan báo Tin Mừng.

Xin cho các Đức Giám mục, linh mục, tu sĩ, giáo dân và các thành phần trong giáo phận biết trở nên chứng nhân của lòng thương xót – bằng lời cầu nguyện, hy sinh, và việc làm bác ái cụ thể.

Lạy Chúa Giêsu, chúng con tín thác vào Chúa. Amen.

Bài viết: Lm Phaolô Đoàn Thanh Phong,

Đặc trách HHLCTX hạt Biên Hòa

III-CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 01/2026

Tại Gx. Suối Cát Thứ Sáu ngày 02/01/2026

Giáo hạt Phước Lý phụ trách

Thánh lễ: Thánh Maria, Mẹ Thiên Chúa (x. ngày 01.01)

Chủ đề: *Cầu cho hòa bình thế giới và bình an cho mọi người. Xin cho mỗi người trở nên khí cụ bình an của Chúa.*

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' - 14g30': Đón tiếp

14g30' - 15g00': Giờ kinh kính CTX

15g00' - 15g40': Chia sẻ chủ đề (Cha đặc trách hạt Phước Lý)

15g30' - 16g00': Giải lao- chuẩn bị Thánh Lễ

16g00' - 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự).

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO PHẬN HẢI PHÒNG (Xem hình trang bìa 3)

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót GP. Hải Phòng Hành Hương Năm Thánh

Chiều thứ Sáu, ngày 28/11/2025, gần 2000 hội viên Cộng đoàn LCTX giáo phận Hải Phòng trở về Đền thánh Tử Đạo Hải Dương để tham dự Ngày hành hương Năm thánh 2025. Đây là lần đầu tiên Cộng đoàn LCTX cấp giáo phận được tổ chức sau khi cha Giuse Dương Hữu Tình, chính xứ Hòn Gai được Đức cha Vinh Sơn Nguyễn

Văn Bản bổ nhiệm làm cha Đặc trách Cộng đoàn LCTX giáo phận Hải Phòng (05/10/2025).

Hiện tại, các cộng đoàn và các nhóm LCTX trong giáo phận vẫn sinh hoạt cầu nguyện đều đặn, tuy nhiên phần lớn do tự phát. Để hợp nhất các cộng đoàn và các nhóm LCTX toàn giáo phận, nhân dịp Năm thánh 2025, cha Đặc trách mời gọi các hội viên tham gia Ngày hành hương dành riêng cho Cộng đoàn LCTX toàn giáo phận. Trong tinh thần này, các hội viên LCTX khắp nơi trở về Đền thánh Từ Đạo Hải Dương với một tâm trạng rất hân hoan phấn khởi. Trước khi cử hành Thánh lễ, Cộng đoàn được lắng nghe cha Đặc trách giải thích lịch sử và ý nghĩa của Năm thánh, cũng như lịch sử và ý nghĩa của phong trào LCTX. Ngài mời gọi tất cả các hội viên LCTX thuộc tất cả các cộng đoàn cùng nhau gắn kết để xây dựng Cộng đoàn LCTX của giáo phận. Và để các cộng đoàn và các nhóm LCTX thống nhất tôn chỉ mục đích hoạt động cũng như các sinh hoạt đạo đức, cha Đặc trách sẽ soạn thảo Bản Quy chế của Cộng đoàn LCTX giáo phận Hải Phòng. Theo dự kiến, thứ Sáu ngày 26/12/2025, cha Đặc trách mời gọi đại diện các cộng đoàn và các nhóm LCTX tham dự Ngày Hội ngộ lần thứ nhất tại giáo xứ Hòn Gai.

Cùng đồng tế với cha Đặc trách có hơn 10 linh mục, đông đảo tu sĩ nam nữ. Chia sẻ trong Thánh lễ, gợi hứng từ câu trong Tin Mừng của thánh Gioan "Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu" (Ga 19, 37), cha Đặc trách mời gọi cộng đoàn LCTX chiêm ngắm Đức Giêsu đang hiến mình trên thánh giá, Đấng bị lính lấy giáo đâm thấu cạnh sườn và "Từ cạnh sườn bị đâm thấu, Người đã để máu và nước chảy ra, hầu khơi nguồn các bí tích của Hội thánh" (Kinh Tiền tụng lễ Thánh Tâm). Đức Giêsu chính là hiện thân Lòng Thương Xót của Đức Chúa Cha, Đấng "vẫn hướng về Thiên Chúa và Đấng là Thiên Chúa" (Ga 1, 1). Chính "từ nguồn sung mãn của Người, tất cả chúng ta đã lãnh nhận hết ơn này đến ơn khác" (Ga 1, 16).

Ngày hành hương vô cùng ý nghĩa đã khép lại, nhưng tâm hồn các hội viên lại mở rộng để đón nhận Lòng Thương Xót của Thiên Chúa và để đón nhận lẫn nhau trong tình huynh đệ bác ái.

Lm. Giuse Dương Hữu Tình

Đặc trách Cộng đoàn LCTX GP Hải Phòng

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

THÁNG 12/ 2025

BÀI I

LOAN BÁO TIN MỪNG VÀ ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN

Lm Giuse Maria Lê Quốc Thắng

Tin mừng đã được loan báo gần 500 năm qua trên quê hương đất nước mà hiện nay, tỷ lệ người Công giáo chúng ta vẫn còn rất ít ỏi (khoảng 7-8% dân số). Điều này có nghĩa người Công giáo đang cùng sống và làm việc với rất nhiều anh chị em thuộc các tôn giáo khác như Phật Giáo, Cao Đài, Nho Giáo, Lão Giáo ... trên quê hương đất nước Việt Nam đa tôn giáo. Trong gia đình các đôi hôn nhân khác đạo ngày càng nhiều, trong cộng đồng các gia đình Công giáo sống với bà con xóm giềng không cùng tôn giáo chiếm đa số, trong mọi môi trường xã hội người Công giáo có rất nhiều mối tương quan, kết bạn với người khác đạo. Vì vậy, có thể nói hàng ngày người Công giáo đang tiếp xúc, gặp gỡ tạo nên những cuộc đối thoại liên tôn trong tương quan cá nhân, gia đình. Trong cuộc gặp gỡ, chung sống, đối thoại như thế thiết tưởng mỗi người Kitô hữu giáo dân cũng cần tìm hiểu để thúc đẩy sự gặp gỡ và hiểu biết lẫn nhau giữa việc loan báo Tin mừng và đối thoại liên tôn. Trong phạm vi bài viết này không nhằm mục đích trình bày giáo huấn, quan điểm của Giáo Hội về Đối thoại liên tôn nhưng nhằm giúp người Kitô hữu ý thức hơn trách nhiệm Loan báo Tin mừng qua đời sống chung của mình với mọi người trong xã hội.

1. Mình luôn luôn phải là mình: Sứ mạng Loan báo Tin mừng đòi hỏi người Kitô hữu trên hết và trước hết phải có một đức tin vững vàng, một đức tin được cắm rễ sâu trong đời sống theo Tin mừng của Chúa Kitô, kết hợp với Người. Muốn gặp gỡ, đối thoại mình phải có phẩm chất Công giáo của mình. Điều này mới giúp cho bản thân có khả năng giúp người khác đạo nhận ra Chúa hiện diện nơi chính mình và đứng vững trước những lôi kéo, cám dỗ rời xa đức tin của mình.

2. Nền tảng của việc đối thoại: Để việc đối thoại và chung sống tốt đẹp với anh chị em không cùng tôn giáo cần phải hiểu biết các nền tảng căn bản như: **Tôn trọng phẩm giá con người và các**

giá trị thiêng liêng. Giáo hội Công giáo nhìn nhận những "hạt giống Lời Chúa" và các giá trị luân lý, tinh thần nơi các tôn giáo khác, coi đó là sự chuẩn bị cho Tin mừng. **Nguồn gốc thần linh của đối** thoại liên tôn được coi là công trình của Thiên Chúa Ba Ngôi và sự hiện diện của Chúa Thánh Thần vượt ra ngoài ranh giới hữu hình của Giáo hội. Tình yêu thương cụ thể và lòng tôn trọng đối với tha nhân là điều kiện tiên quyết để thúc đẩy sự hiểu biết và tình thân hữu.

3. Cách thức đối thoại: trong thực tế cuộc sống việc đối thoại với anh chị em tôn giáo bạn không chỉ thuần túy trong các quan hệ cá nhân, bà con, bạn hữu mà phải nhắm đến mục tiêu sứ mạng Loan báo Tin mừng do đó cần có những cách thức thực tiễn phù hợp thiết lập được mối tương quan chân tình với nhau để thúc đẩy sự gặp gỡ và hiểu biết lẫn nhau.

- **Đối thoại cuộc sống:** Đây là hình thức đối thoại phổ biến và thiết thực nhất, tập trung vào việc chia sẻ đời sống hàng ngày, những mối quan tâm chung về xã hội, chính trị, môi trường và các vấn đề nhân bản khác.

- **Đối thoại hành động:** Cùng cộng tác với các tín đồ tôn giáo khác trong các hoạt động từ thiện, bác ái xã hội, thúc đẩy công bằng và hòa bình. Hình thức này giúp xây dựng lòng tin cậy và tình thân hữu qua những hành động cụ thể.

- **Hiện diện chứng tá:** Loan báo Tin mừng không chỉ bằng lời nói mà trước hết bằng chính đời sống chứng tá của người Kitô hữu, sống đức tin một cách chân thật và đầy bác ái giữa môi trường đa tôn giáo. Kitô hữu phải mở rộng cửa, rộng lòng đón tiếp anh chị em khác đạo. Đừng có một nếp sống khép kín. Ngày hôm nay với tốc độ đô thị hóa ngày càng gia tăng, nếp sống của người dân đô thị trở nên khép kín hơn **"đèn nhà ai nhà nấy rạng"** ra vô đi vào chẳng còn quan tâm đến hàng xóm láng giềng. Xã hội ngày càng mất dần đi đạo lý tình làng nghĩa xóm của dân tộc **"tôi lửa tắt đèn có nhau"** **"bán anh em xa mua láng giềng gần"**. Các gia đình Kitô hữu, các giáo xứ phải đề cao phát triển tinh thần truyền thống tốt đẹp này của dân tộc như là phương thế hữu hiệu để loan báo tin mừng, để truyền thông đức tin cho người khác.

“Trên đất nước ta, đa số đồng bào là **người có tín ngưỡng và tôn giáo**, cần có sự đối thoại để hiểu biết, tôn trọng, yêu thương và cùng nhau thăng tiến cuộc sống của mọi người. Sự đối thoại này trước hết phải diễn ra ngay trong cuộc sống hàng ngày giữa các tín đồ cùng sống trong một thôn xóm, khu phố, qua cách giao tiếp, làm ăn, buôn bán với nhau cũng như chia cơm sẻ áo cho nhau. Tôn giáo phải là nền tảng cho người ta xích lại gần nhau” (Thư chung HĐGMVN, số 13).

*** Hồi Tâm**

1. Trong việc giao tiếp với mọi người chung quanh tôi có ý thức thể hiện mình là người Công giáo qua cung cách sống Tin Mừng của mình không?

2. Tôi có thái độ thế nào với anh chị em khác tôn giáo chung quanh tôi: tôn trọng hay kỳ thị? Cởi mở hay khép kín? ...

3. Tôi sống và làm việc chung với anh chị em khác đạo như thế nào? Cộng tác chân thành? Kiến tạo tình huynh đệ ra sao?

BÀI II

CANH TÂN CỘNG ĐOÀN GIÁO XỨ

ĐỂ TRỞ THÀNH MỘT CỘNG ĐOÀN CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

Lm Anton Hà Văn Minh

Trong Huấn thị “Cải tổ mục vụ cộng đoàn giáo xứ để phục vụ sứ vụ loan báo tin mừng của hội thánh” do Bộ Giáo sĩ ban hành ngày 29-6-2020, đã khẳng định: “Từ lúc khai sinh, giáo xứ được hình dung như đáp ứng cho một nhu cầu mục vụ rõ rệt, cụ thể là đem Tin Mừng đến với dân chúng bằng việc thông truyền đức tin và cử hành các Bí tích. Nguyên nghĩa của từ “giáo xứ” cho thấy rõ ý nghĩa của cơ chế này: giáo xứ là ‘một ngôi nhà ở giữa các ngôi nhà’ và là lời giải đáp cụ thể mẫu nhiệm Nhập Thể của Đức Giêsu Kitô, Đấng đang sống và hoạt động giữa cộng đoàn. Vì thế, nét đặc trưng cụ thể của giáo xứ là một nơi thờ phượng, một dấu chỉ của việc Chúa Phục Sinh luôn hiện diện giữa Dân Người”¹¹. Khi nói như vậy Bộ

¹¹ Thánh bộ Giáo sĩ, Huấn thị “Hoán cải mục vụ cộng đoàn giáo xứ để phục vụ sứ mạng truyền giáo của Giáo hội, công bố ngày 20-7-2000 tại Roma, số 7.

Giáo sĩ đã cố gắng thể hiện tinh thần của Đức Phanxico trong việc khám phá và tìm tòi trong tinh thần sáng tạo “cách thức tốt nhất để loan báo Tin Mừng”¹².

1- Giáo xứ là một cộng đoàn truyền giáo

Giáo luật 1983 điều 515 § 1 đã qui định: Giáo xứ là một cộng đoàn tín hữu được thiết lập cách bền vững ở trong Giáo Hội địa phương, và việc săn sóc mục vụ được ủy thác cho Cha Sở làm chủ chăn riêng, dưới quyền của Giám Mục giáo phận. Đức Thánh Cha Phanxicô lưu ý rằng “giáo xứ là sự hiện diện của Hội Thánh tại một lãnh thổ nhất định, là nơi để nghe Lời Chúa, để tăng trưởng đời sống Kitô hữu, để đối thoại, rao giảng, làm việc bác ái, thờ phượng và cử hành”, và ngài khẳng định rằng giáo xứ là “một cộng đoàn của các cộng đoàn”¹³. Việc hiện diện tại một lãnh thổ nhất định không có nghĩa là giáo xứ trở thành một lãnh địa, nhưng phải là một cấu trúc “có tính linh động cao, nó có thể tiếp thu những tình huống khá khác biệt tùy theo sự cởi mở và óc sáng tạo truyền giáo của người mục tử và của cộng đoàn”¹⁴.

Có thể nói, nền tảng của việc hình thành Cộng đoàn Giáo xứ là chăm sóc đời sống đức tin của các tín hữu được quy tụ, Huấn thị của Thánh Bộ Giáo sĩ đã nói: “Giáo xứ có một lịch sử lâu dài, và ngay từ khởi đầu, đã đóng một vai trò nền tảng trong đời sống Kitô hữu, trong sự phát triển và hoạt động mục vụ của Hội Thánh”¹⁵. Thật vậy, nhìn vào lịch sử hình thành giáo xứ, khởi đầu là một cộng đoàn thuộc một nhóm tín hữu được quy tụ chung quanh các Tông đồ và sau này là Giám mục, càng ngày số tín hữu càng đông, nhất là sau sắc chỉ Milano năm 313 về tự do tôn giáo, nhiều cộng đoàn tín hữu được hình thành và giao cho một linh mục chăm sóc, nhiệm vụ chính của linh mục coi sóc là giảng Lời Chúa, dạy Giáo lý, cử hành Thánh lễ và các bí tích, thăm viếng bệnh nhân... chủ yếu là những công việc liên quan đến giảng dạy, thánh hóa, hướng dẫn và

¹² Nt. Số 1.

¹³ Đức Phanxico, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 28

¹⁴ Nt

¹⁵ Thánh bộ Giáo sĩ, Huấn thị "Hoán cải mục vụ cộng đoàn giáo xứ để phục vụ sứ mạng truyền giáo của Giáo hội, công bố ngày 20-7-2000 tại Roma, số 6.

chăm sóc mục vụ. Có thể nói, nhiệm vụ truyền giáo của cộng đoàn giáo xứ chưa được đề cập đến cách rõ nét, cho dầu tự bản chất cộng đoàn Giáo xứ là cộng đoàn truyền giáo.

Mãi cho đến Công đồng Vatican II, mới đề cập đến nhiệm vụ truyền giáo của cộng đoàn Giáo xứ. Giáo xứ không còn là một cộng đoàn sống co cụm khép kín, chỉ lo giữ đạo, thiếu mối tương quan với cộng đồng xã hội. Công đồng nhấn nhủ: tất cả các Kitô hữu, dù sống ở đâu, đều phải dùng chứng tá và gương mẫu đời sống là làm chứng cho Tin mừng, và “Để có thể làm chứng về Chúa Kitô cách hữu hiệu, chính các Kitô hữu phải liên kết với mọi người chung quanh với thái độ tôn trọng và yêu thương, phải biết mình là thành phần của cộng đồng mình chung sống, và tham gia đời sống văn hóa, xã hội qua những giao tiếp và hoạt động khác nhau trong cuộc sống nhân loại; phải hiểu rõ các truyền thống dân tộc và tôn giáo cũng như phải vui mừng và chú tâm khám phá ra những hạt giống Lời Chúa đang tiềm ẩn trong đó” (AG số 11), Công đồng yêu cầu: “các nhà truyền giáo, những cộng sự viên của Thiên Chúa, phải gây dựng những cộng đoàn tín hữu biết sống xứng đáng với ơn gọi của mình, để có thể thi hành các chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế mà Thiên Chúa đã trao ban. Đó chính là cách thể để cộng đoàn Kitô hữu trở thành dấu chỉ sự hiện diện của Thiên Chúa nơi trần gian” (AG số 15), Và Công đồng khích lệ các tín hữu tại Giáo xứ phải là những con người truyền giáo qua việc tham gia các công việc truyền giáo qua các hoạt động tông đồ giáo dân (x AG số 41)

Trong sắc lệnh về Tông Đồ Giáo dân (AA), một lần nữa Công đồng nhấn mạnh đến vai trò của Giáo xứ trong công việc tông đồ giáo dân: “Giáo xứ là một hình thức tông đồ cộng đồng kiểu mẫu, vì đó là nơi quy tụ mọi hạng người thành một cộng đoàn và đem họ vào tinh thần đại đồng của Giáo Hội” (AA số 10). Với ý hướng này, thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II đã làm sáng tỏ lý do hiện hữu của Giáo xứ “Tất cả chúng ta phải lấy lòng tin khám phá lại dung mạo đích thực của giáo xứ, tức là chính ‘mầu nhiệm’ Giáo Hội đang hiện diện và hoạt động trong giáo xứ.[...] giáo xứ tiên vàn không phải là một cơ cấu, một lãnh địa, một tòa nhà; nhưng trước hết, ‘giáo xứ là gia đình của Thiên Chúa, là cộng đoàn huynh đệ chỉ có một tâm hồn’. [...] giáo xứ được xây dựng trên một thực tại thần học, vì đó là một *cộng đồng Thánh Thể*. Thánh Thể là nguồn gốc

sống động cho sự thiết lập và phát triển của giáo xứ, và là mối dây bí tích để giáo xứ hiệp thông hoàn toàn với toàn thể Giáo Hội.”¹⁶. Vì hiệp thông hoàn toàn với Giáo Hội nên Giáo xứ cũng mang trong mình bản chất truyền giáo của Giáo hội, nên Giáo xứ phải là môi trường để mọi giáo dân ra sức nỗ lực làm cho *sự hiệp thông đích thực trong Giáo Hội* được tăng trưởng ngay trong lòng giáo xứ của mình và khơi dậy *hứng khởi truyền giáo* cho những người không tin và cho cả những tín hữu đã từ bỏ hay hời hợt với đời sống kitô-hữu.”¹⁷

Bởi mang trong mình chính sứ vụ của Giáo Hội “giáo xứ phải sống và sinh hoạt gắn bó mật thiết với xã hội con người và liên đới sâu xa với những khát vọng cũng như thảm trạng của họ.. [...] Giáo xứ có thể đáp ứng được ước vọng đó nếu, nhờ sự tham gia tích cực của giáo dân, giáo xứ trung thành với ơn gọi và sứ vụ nguyên thủy của mình: giữa thế gian, là ‘nơi’ hiệp thông các tín hữu, đồng thời là ‘dấu chỉ’ và ‘khí cụ’ của lời mời gọi mọi người sống hiệp thông; nói tóm lại, giáo xứ phải là ngôi nhà rộng mở để đón nhận mọi người và phục vụ mọi người, hay như kiểu nói ưng ý của Đức Gioan XXIII, giáo xứ là *giếng nước đầu xóm*, nơi mọi người đến giải khát”¹⁸.

Để được như thế, thánh bộ Giáo sĩ đã kiến nghị về việc canh tân Giáo xứ để Giáo xứ thực sự trở thành một cộng đoàn truyền giáo. Canh tân không có nghĩa là hủy bỏ cấu trúc địa giới truyền thống của Giáo xứ, bởi “giáo xứ vẫn là một tổ chức thiết yếu quan trọng hàng đầu trong cơ cấu hữu hình của Hội Thánh”¹⁹ “giáo xứ là ngọn hải đăng tỏa chiếu ánh sáng đức tin và như thế đáp ứng những khát vọng sâu xa và chân thực nhất của tâm hồn con người, đem lại ý nghĩa và hy vọng cho đời sống cá nhân và gia đình”²⁰, Tuy nhiên phải nhìn đến hiện tình của cuộc sống xã hội đương đại, trong đó “tính di động gia tăng và nền văn hóa kỹ thuật số mở rộng

¹⁶ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Tông huấn “Người tín hữu Giáo dân” số 26.

¹⁷ Nt, số 27

¹⁸ Nt

¹⁹ Th. GH Gioan Phaolô II, *Diễn văn trước Tham dự viên Khoáng đại Hội nghị Bộ Giáo sĩ* (20.10.1984), s. 3 và 4:

²⁰ ĐGH Bênêđictô XVI, *Bài giảng khi thăm viếng mục vụ giáo xứ Our Lady Star of Evangelisation*, Rome (10.12.2006): *Insegnamenti* II/2 (2006), 795

các ranh giới của đời sống. Một mặt, ngày nay người ta ít gắn bó hơn trong một khung cảnh địa lý rõ ràng và cố định, mà lại sống trong ‘một ngôi làng toàn cầu và đa nguyên’; đằng khác, không thể tránh khỏi nền văn hóa kỹ thuật số làm thay đổi khái niệm về không gian, cùng với ngôn ngữ và hành vi của con người, nhất là nơi thể hệ trẻ”²¹. Vì thế, giáo xứ không còn là nơi tụ họp mang tính cục bộ địa phương, chỉ lo chăm chút những truyền thống và đặt nặng yếu tố “người trong nhà”, Thánh bộ Giáo sĩ đã cảnh báo: “Những hoạt động theo thói quen đều đặn không có tác động gì đến đời sống con người cụ thể sẽ chỉ là một cố gắng sống còn cằn cỗi, thường chỉ được mọi người thờ ơ đón nhận. Nếu giáo xứ không sống tinh thần năng động loan báo Tin Mừng, thì có nguy cơ giáo xứ tự quy chiếu vào chính mình và xơ cứng, cho những kinh nghiệm thiếu hương vị Tin Mừng và thiếu lòng nhiệt thành truyền giáo, chỉ biết đến những nhóm nhỏ mà thôi”²².

2- Giáo xứ cộng đoàn của các cộng đoàn

Ngày nay Giáo Hội yêu cầu “giáo xứ cần phải tìm ra những hình thức mới để đồng hành và gắn gũi qua các sinh hoạt thường ngày”²³. Điều này có nghĩa Giáo xứ không chỉ là một cộng đoàn được quy định bởi một ranh giới địa lý, nhưng còn phải là một cộng đoàn được quy tụ trong một “lãnh thổ hiện sinh”. Thánh bộ Giáo sĩ nhấn mạnh: “Lãnh thổ giáo xứ không chỉ là một không gian địa lý, mà còn là bối cảnh nơi đời sống con người được thể hiện qua các mối quan hệ, qua việc phục vụ lẫn nhau và qua truyền thống lâu đời. Chính trong “lãnh thổ hiện sinh” này, mà Hội Thánh đang phải đối diện với những thách đố đang diễn ra ngay trong lòng cộng đoàn”²⁴.

Trong chiều hướng này, Thánh bộ Giáo sĩ muốn các giáo xứ canh tân để Giáo xứ thực sự là một cộng đoàn kiến tạo nên các cộng đoàn, mang dáng dấp về một Cộng đoàn cơ bản (Basic Ecclesial Communitie), có nghĩa là một cộng đoàn được hình thành từ một

²¹ Thánh bộ Giáo sĩ, Huấn thị “Cải Tổ Mục Vụ Cộng Đoàn Giáo Xứ Để Phục Vụ Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng Của Hội Thánh”, ban hành ngày 29-06-2020, số 8

²² Nt số 17.

²³ Nt, số 14.

²⁴ Nt số 16.

nhóm nhỏ các Kitô hữu sống gần nhau (cùng xứ, cùng khu phố, cùng xóm), quy tụ lại để cầu nguyện, học hỏi Lời Chúa, chia sẻ đức tin và giúp đỡ nhau sống đạo trong đời thường. Cộng đoàn cơ bản là hình thức tiếp nối cộng đoàn đã được hình thành từ rất sớm, ngay từ buổi bình minh của Giáo hội. Sách Công vụ Tông đồ tường thuật: *"Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, hiệp thông, bẻ bánh và cầu nguyện"* (Cv 2, 42), và *"Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền thờ và bẻ bánh tại tư gia"* (Cv 2, 46).

Canh tân giáo xứ để Giáo xứ mở rộng cánh tay, đi ra khỏi chính mình, khích lệ và đón nhận các cộng đoàn được quy tụ với một mục đích duy nhất: xây dựng Nước Chúa. Vì thế, việc canh tân Giáo xứ để trở thành cộng đoàn truyền giáo Loan báo Tin Mừng đòi hỏi Giáo xứ phải kiến tạo "một cách tiếp cận mới với những sáng kiến mục vụ đa dạng, làm sao cho Lời Chúa và đời sống bí tích có thể chạm tới từng người tùy theo bậc sống của họ. Ngày càng thấy rõ hơn rằng tư cách thành viên của Hội Thánh ngày nay không hề tại ở nơi ta sinh ra và lớn lên, cho bằng là việc ta tham dự vào một cộng đoàn do được thừa nhận"²⁵.

Các cộng đoàn Kitô hữu mang tính cộng đoàn cơ bản có thể là các đoàn thể tông đồ như: cộng đồng di dân, Legio Mariae, Phong trào Cursillo, Nhóm canh tân Gia đình, Khôi Bình, Hội Mân Côi. Hội doanh nhân công giáo, Hội giới chức công giáo, v.v.... những đoàn thể này được quy tụ không nhất thiết phải là những người có chung một địa giới giáo xứ, nhưng có chung một ý hướng: làm chứng cho Tin Mừng trong một môi trường cụ thể của cuộc sống. Một nhóm Kitô hữu được quy tụ theo hoàn cảnh sống, nghề nghiệp được xây dựng trên tình bằng hữu, kết nối tình huynh đệ, và đây là khởi điểm cho công việc làm chứng tá cho Tin Mừng, vì "qua các mối tương quan liên vị sinh ra niềm tin tưởng và hy vọng. Thời đại ngày nay vốn được ghi dấu bởi sự thờ ơ, cá nhân chủ nghĩa và không chấp nhận người khác, nên việc tái khám phá tình huynh đệ là rất

²⁵ Nt số 18.

quan trọng và cần thiết vì sứ vụ Loan báo Tin Mừng, gắn bó mật thiết với các mối quan hệ nhân linh”²⁶.

Các cộng đoàn Kitô hữu được quy tụ không gì hơn là sử dụng cái đặc thù riêng của cộng đoàn tạo ra một nền “văn hóa gặp gỡ” giữa các nhân với cá nhân, giữa cộng đoàn với cộng đoàn. Trong mỗi tương quan gặp gỡ này, các cộng đoàn “lấy con người làm trung tâm nên thúc đẩy việc đối thoại, liên đới và cởi mở đón nhận người khác. Bởi thế, giáo xứ cần phải là ‘nơi chốn’ đặc biệt cho sự gắn kết mọi người với nhau và nuôi dưỡng các mối tương quan cá nhân lâu bền, từ đó giúp người ta cảm nhận mình thuộc về và được yêu thương”²⁷. Giáo xứ là môi trường kiến tạo sự đa dạng giữa các cộng đoàn làm nên sự hiệp nhất để từ đó, không một ai trong cộng đoàn giáo xứ bị loại trừ hay là đứng bên lề, nhưng tất cả mọi người đã được rửa tội, “nhờ ơn Chúa Thánh Thần và các đặc sủng đã lãnh nhận, thể hiện như một tác nhân tích cực của việc Phúc-Âm-hóa, theo phong cách và phương thức của một cộng đoàn có tổ chức, cùng với những cộng đoàn giáo xứ khác cũng như với việc mục vụ của toàn giáo phận”²⁸. Đức Thánh cha Phanxicô đã lưu ý rằng “giáo xứ là sự hiện diện của Hội Thánh tại một lãnh thổ nhất định, là nơi để nghe Lời Chúa, để tăng trưởng đời sống Kitô hữu, để đối thoại, rao giảng, làm việc bác ái, thờ phượng và cử hành”, và ngài khẳng định rằng giáo xứ là “một cộng đoàn của các cộng đoàn”²⁹

Kết

Đức Thánh cha Phanxicô trong tông huấn Niềm vui Tin mừng đã nhấn mạnh: “Giáo hội phải đi sâu vào để nhận thức chính mình, suy gẫm về mầu nhiệm của mình [...]. Trong Giáo hội, có những cơ chế cản trở nỗ lực Loan báo Tin Mừng, cũng thế, những cơ chế tốt chỉ có ích khi có một sức sống liên lý khởi động, nâng đỡ và lượng định chúng. Nếu không có một sức sống mới và một tinh thần Phúc âm thực sự, nếu Giáo hội không “trung thành với ơn gọi của chính mình”, thì mọi cơ chế mới nào chẳng bao lâu cũng sẽ bị biến

²⁶ Nt số 24

²⁷ Nt số 25.

²⁸ Nt số 38.

²⁹ Đức Phanxicô, Tông Huấn “Niềm vui Tin Mừng”, số 28.

chất”³⁰, vì thế Giáo xứ phải nỗ lực canh tân để trở thành ngôi nhà chung của mọi người, phải kiến tạo Giáo xứ không bị đóng khung trong một lãnh thổ nhất định, nhưng là một cộng đoàn rộng mở, một cộng đoàn kết nối bằng tình huynh đệ và tình bằng hữu xã hội. Tài liệu làm việc châu lục chuẩn vị thượng Hội đồng Giám mục Thế giới lần thứ XVI đã lấy chủ đề: “Hãy nói rộng lều người đang ở (Is 54, 2)”, việc nói rộng lều đòi hỏi phải đón nhận những người khác, dành chỗ cho sự đa dạng của họ. Vì thế, vì yêu thương chính mình phải sẵn sàng chết đi, để tìm lại được mình trong và qua mỗi tương quan với Chúa Kitô và người thân cận”³¹, đây cũng là gợi ý cho mỗi giáo xứ cần phải mở rộng để giáo xứ trở thành cộng đoàn của các cộng đoàn.

Trong tinh thần canh tân giáo xứ để trở thành cộng đoàn hiệp thông loan báo Tin Mừng, giáo xứ đón nhận và thiết lập các cộng đoàn Ki-tô hữu, nỗ lực “tìm ra những cơ cấu giúp mọi thành phần trong cộng đoàn Kitô hữu thực hiện ơn gọi chung Loan báo Tin Mừng, nhằm đến việc chăm sóc mục vụ hữu hiệu hơn cho Dân Chúa, mà “chìa khóa” cho việc đó là sự gần gũi”³². Tuy nhiên, khi quy tụ các cộng đoàn Ki-tô hữu, chúng ta cần phải đặc biệt xét đến “tính thuần nhất của dân chúng trong vùng và các tập quán của họ, cũng như những nét đặc trưng chung trong khu vực, hầu tạo điều kiện thuận lợi cho mối quan hệ gần gũi giữa các cha xứ và các tác viên mục vụ khác”³³

BÀI III

LOAN BÁO TIN MỪNG

QUA CÁC THỰC HÀNH ĐẠO ĐỨC BÌNH DÂN: CÁC HÌNH THỨC ĐẠO ĐỨC BÌNH DÂN NHƯ ĐỌC KINH, HÀNH HƯƠNG NHƯ PHƯƠNG THẾ LOAN BÁO TIN MỪNG.

Phaolô Lê Quang Hùng

³⁰ Nt số 26.

³¹ Tài liệu làm việc cho Châu Lục, Số 28 nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tai-lieu-lam-viec-cho-giai-doan-chau-luc-cua-thuong-hoi-dong-giam-muc-ve-tinh-hiep-hanh-2021-2024-48805>

³² Thánh bộ Giáo sĩ, Huấn thị “Cải Tổ Mục Vụ Cộng Đoàn Giáo Xứ Để Phục Vụ Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng Của Hội Thánh”, ban hành ngày 29-06-2020, so 44.

³³ Nt số 45

Nếu những nghi thức phụng vụ chính thức của Hội Thánh (như bí tích, Thánh lễ, kinh phụng vụ,...) mang lại muôn vàn ơn ích, thì những hình thức đạo đức bình dân (như lần chuỗi, đọc kinh, viếng Chúa, làm dấu thánh giá,...) đem đến những hiệu quả không hề nhỏ trong đời sống tâm linh của người giáo dân và có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với công cuộc loan báo Tin mừng.

Những hành vi đạo đức bình dân chắc hẳn phải phát xuất từ sự tôn kính Thiên Chúa hết mình và lòng yêu mến tha nhân thật sự. Quả vậy, *"Người tốt thì lấy ra cái tốt từ kho tàng tốt của lòng mình... Vì lòng có đầy, miệng mới nói ra"* (Lc 7, 45). Rồi cũng nhờ chính những hành vi đạo đức ấy nhắc nhở và thúc giục ta sống mạnh mẽ mệnh lệnh "Mến Chúa Yêu người" hơn. Một khi mến phục, chúng ta biết luôn sống yêu thương chan hòa, mọi người không thể coi thường những hành vi đạo đức bình dân của chúng ta.

Lòng mến phục ấy dần dần sẽ ảnh hưởng tích cực lên đời sống thường ngày của họ.

Phải nhìn nhận rằng niềm tin vào Chúa không hẳn đến từ sự suy luận của lý trí, cũng không luôn phát xuất từ những tác động siêu nhiên vô hình. Câu kinh đơn sơ được đón nghe từ đôi tai. Hình ảnh mộc mạc được ghi nhận bởi ánh mắt. Lời nguyện chân thành được thốt ra nơi môi miệng... Tất cả đều tô đậm thêm tình yêu thương đối với Thiên Chúa và lòng cảm mến đối với tha nhân. Tất cả đều có sức đánh động con tim của biết bao người cũng luôn khao khát cuộc sống yêu thương nhau và gắn bó với một 'Đấng Trên Cao'.

Nhìn ngược về lịch sử của Giáo Hội Việt Nam thuở ban đầu và vào thời bách hại. Vắng linh mục, thiếu nhà thờ, không thánh lễ,... nhưng niềm tin có lẽ không hề suy giảm. Đó chẳng phải nhờ những thực hành đạo đức bình dân đó sao? Họ chỉ biết lần chuỗi, đọc kinh, hát thánh ca,... Những việc làm đó không chỉ để nuôi dưỡng đời sống đạo của chính mình mà còn thu hút được lòng ngưỡng mộ và muốn 'nhập cuộc' của rất nhiều người.

Vài câu chuyện phần nào cho thấy hiệu quả "Loan báo Tin mừng" của những việc đạo đức bình dân ấy:

Có dịp đặt chân đến một giáo điểm vùng quê, mới nhận ra sức mạnh 'kỳ diệu' của những hình thức đạo đức bình dân đến mức nào! Hàng trăm lương dân mỗi Chúa Nhật 'lặn lội' đến nhà thờ chỉ để được đọc kinh lần chuỗi, được cùng nhau cầu nguyện, được nghe giảng về Chúa, được hát những bài thánh ca, được nhìn thấy những sinh hoạt đạo đức bình dân,... Họ chưa lãnh nhận bí tích nào cả. Họ cũng không hiểu biết nhiều về những nghi thức phụng vụ. Ấy vậy mà biết bao nhiêu người được biến đổi tốt hơn. Họ ngong ngóng mong chờ đến ngày Chúa Nhật. Họ hớn hờ mỗi khi gặp gỡ nhau. Họ có thể thăm thĩ trò chuyện với Chúa. Họ cảm nhận được Chúa yêu thương và thực sự bình an trong cuộc sống... Vậy thì, chắc chắn Tin Mừng đã đến với họ rồi.

Được tham gia những chuyến hành hương - có cả những người ngoài đạo - đặc biệt trong Năm thánh, mới thấy rõ hiệu quả của những chuyến hành hương ấy! Không ít giọt nước mắt của hối cải! Đầy ắp tiếng cười của niềm vui! Gắn kết hơn! Cảm thông hơn! Sẵn sàng chia sẻ những gì mình có, và khiêm tốn đón nhận những thứ mình cần! Đó là hành trình gặp lại chính mình để biết hoán cải, gặp gỡ anh em để tha thứ yêu thương, và nhất là, gặp được Chúa để tâm hồn được bình an! Quả là, Tin Mừng đã được loan báo.

Một câu chuyện được chính đương sự kể: "Tôi không rõ vì sao mẹ tôi có đạo còn tôi thì không. Bà ấy rất ngoan đạo còn tôi thì chẳng quan tâm, thậm chí không chút thiện cảm. Ngoài những lúc làm việc, tràng chuỗi dường như không bao giờ rời xa khỏi tay mẹ tôi. Đôi lúc tôi bực mình vì điều đó. Thế nhưng, chính sự kiên nhẫn chịu đựng, lòng nhân ái bao dung, tâm hồn luôn thanh thản bình an trong cuộc sống của mẹ đã đánh thức tôi. Tôi dám chắc mẹ tôi sống được như thế phần lớn nhờ lời kinh từ tràng chuỗi ấy. Hiện giờ tôi đã là người có đạo và rất yêu mến tràng chuỗi của mẹ tôi để lại cho. Nhờ kinh Mân côi mà mẹ đã gieo vào tôi niềm tin vào Chúa. Và giờ đây, cũng chính nhờ chuỗi Mân côi, mẹ luôn được tôi nhớ đến trong kinh nguyện mỗi ngày". Rõ ràng, cầu nguyện bằng kinh Mân côi có sức truyền giáo, bởi tinh thần của kinh Mân côi sẽ lan tỏa sự bình an...

Cô bạn đồng nghiệp đứng lớp đã nhiều năm. Được Cha giải tội khuyên nên làm dấu thánh giá trước giờ dạy. Bối rối vào những

ngày đầu. Ngượng ngịu trước mặt học trò. Băn khoăn khi thấy đồng nghiệp. Dè dặt đối với cấp trên. Nhưng,... cứ 'bấm bụng' làm cho đến lúc dường như đã trở thành thói quen. Và có lẽ học trò cũng nhìn thấy điều đó là bình thường. Ngày kia, do vội vì đến lớp trễ, Cô không làm dấu. Vài ba học trò (không có đạo) xì xào và hỏi nhắc "Cô quên làm dấu thánh!"... Chúng cho biết từ lúc Cô làm dấu, Cô dễ thương hơn, dạy hay hơn và đặc biệt là chúng yêu Cô hơn. Đúng thật, niềm vui từ một hình thức đạo đức bình dân không chỉ đến với chính mình, nó còn có sức lan tỏa, tuy âm thầm, nhưng rất mãnh liệt.

Thuở còn bé, cứ mỗi dịp Giáng Sinh về, ở giáo xứ tôi, nhà nào cũng có hang đá, cây thông, ngôi sao,... trước nhà, bất kể có đạo hay không. Những bài hát thánh ca được vang lên khắp khu xóm. Những giờ kinh tối sốt sắng trước hang đá lấp lánh ánh đèn. Những cuộc rước kiệu Chúa Hải Đồng cách trang nghiêm quanh nhà thờ. Tuy pha lẫn chút không khí vui tươi bên ngoài, nhưng những hình thức ấy vẫn gieo vào tâm trí, không chỉ người có đạo mà cả lương dân, ý thức về một Thiên Chúa của Đạo Yêu Thương, và nhất là khơi dậy lòng tin và niềm vui trong tâm hồn mỗi khi được nghe tiếng hát "*Bình an dưới thế cho những người lòng ngay*" (Lc 2, 14).

Niềm vui ân sủng và bình an của Thiên Chúa trao ban cho con người chúng ta qua muôn vàn cách thức. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng "*Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy thì có Thầy ở đó, giữa họ*" (Mt 18, 20). Sự hiện diện đầy yêu thương của Ngài mỗi khi chúng ta quy tụ lại với nhau, không chỉ để cử hành những nghi thức phụng vụ, mà ngay cả ở những việc đạo đức bình dân. Sự hiện diện ấy luôn mang đến cho con người sự bình an đích thực cho bất cứ ai khao khát tình yêu thương tròn đầy mà chỉ Thiên Chúa mới có thể ban tặng.

Các hình thức đạo đức bình dân quả là một trong những "món ăn" rất bổ dưỡng trên hành trình đức tin của người tín hữu và cũng rất "hợp khẩu" cho bước khởi đầu của hành trình ấy. Đó là một phương thể rất hữu hiệu cho sứ mạng loan báo Tin Mừng.

Hồi tâm:

Hình thức đạo đức bình dân nào giúp tôi ý thức và sống tinh thần truyền giáo một cách hiệu quả nhất, và tôi đã thực hiện những việc làm đó như thế nào?

1. Có những khoảnh khắc nào trong cuộc đời làm tôi phải ngại ngùng, thậm chí còn xấu hổ, với những hành vi đạo đức bình dân đến độ không dám thực hiện? Việc gì? Và nhờ đâu mà tôi được biến đổi?

2. Có phải nhờ những việc đạo đức bình dân mà tôi luôn phải điều chỉnh lối sống của mình cho xứng hợp với ân huệ làm con Chúa và để qua những việc làm ấy, mọi người dễ dàng đón nhận Thiên Chúa đầy lòng thương xót và rất mực yêu thương?

BÀI IV

ĐỜI SỐNG THIÊNG LIÊNG

NHU NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI: GIÁ TRỊ BẢN THÂN VÀ TƯƠNG QUAN THIÊNG LIÊNG

Lm. Giuse Nguyễn Ngọc Ngoạn

Trong một thế giới hiện đại đang chạy theo chủ nghĩa tiêu thụ và vật chất vô thần, con người dù có đầy đủ tiện nghi vẫn không bao giờ hết những khắc khoải nội tâm. Dường như càng sống trong một môi trường ồn ào, gấp gáp và thực dụng, con người lại càng cảm thấy trống rỗng và khao khát một điều gì đó sâu xa hơn. Đó chính là nhu cầu tìm kiếm đời sống thiêng liêng - nhu cầu nội tại giúp con người hiểu mình, hiểu cuộc sống và tìm thấy ý nghĩa hiện hữu. Đời sống thiêng liêng là chiều kích gắn liền với nhân tính, giúp con người mở ra với Chân - Thiện - Mỹ, hướng tới sự hoàn thiện toàn diện và bước vào mối tương quan đích thực với tha nhân và với Thiên Chúa.

Trước hết, đời sống thiêng liêng là nền tảng của sự phát triển chính con người. Con người không chỉ là một thực thể vật chất hay tâm lý, nhưng còn là một hữu thể thiêng liêng. Ngoài thể xác, trí khôn, cảm xúc, con người có linh hồn - nguyên lý cao nhất làm nên sự sống. Chính linh hồn cho phép con người suy nghĩ cách tự do, phán đoán cách đúng đắn và hành động theo ý chí. Linh hồn con

người không bị giới hạn bởi không gian hay thời gian, nhưng có khả năng hướng vượt trên vật chất để tìm kiếm một thực tại cao hơn. Nhờ đó, đời sống thiêng liêng trở thành chiều kích thiết yếu, chứ không phải phụ thuộc vào cảm xúc hay sự tùy tiện của mỗi người.

Đời sống thiêng liêng không chỉ thể hiện trong tôn giáo, mà còn qua nhiều hình thức khác: cảm nghiệm cái đẹp qua nghệ thuật, khao khát sự thật, khả năng yêu thương vô điều kiện, hành vi đạo đức, tinh thần vượt lên cái tôi để sống cho tha nhân. Người có đời sống thiêng liêng là người biết sống nội tâm, biết lắng nghe bản thân, biết tìm kiếm những điều cao quý và sống với những giá trị vượt lên lợi ích vật chất. Nhờ đó, họ có một đời sống định hướng, có chiều sâu, biết dừng lại để tự hỏi về ý nghĩa cuộc sống, và biết sống đúng với phẩm giá của mình.

Từ đời sống thiêng liêng, con người nhận ra giá trị bản thân. Giá trị đích thực không đến từ tài sản, thành công hay các danh hiệu bên ngoài. Con người có giá trị vì mỗi người được tạo dựng cách độc đáo, mang hình ảnh Thiên Chúa và có một phẩm giá không ai có thể tước đi. Khi bước sâu vào đời sống thiêng liêng, con người hiểu rõ mình hơn: biết mình yếu đuối nhưng cũng biết mình được yêu thương; biết mình giới hạn nhưng cũng biết mình có khả năng vươn tới điều tốt đẹp. Từ ý thức đó, con người nuôi dưỡng lòng tự trọng, sự khiêm nhường, sự đồng cảm và lòng yêu thương dành cho bản thân và cho người khác.

Đời sống thiêng liêng giúp con người đứng vững trước những thử thách của xã hội hiện đại. Trong một thế giới hỗn loạn, đầy bạo lực và tội ác, người không có đời sống nội tâm dễ bị cuốn theo những giá trị phù du, đánh mất chính mình. Nhưng người có đời sống thiêng liêng biết tìm lại sự bình an trong cầu nguyện, trong hồi tâm và trong việc sống theo Thánh ý Chúa. Sự bình an ấy không phải là sự an nhàn bên ngoài, mà là sức mạnh bên trong giúp con người làm chủ bản thân, đối diện với thử thách bằng niềm tin và lòng tin thác.

Cầu nguyện và hồi tâm là những phương thế quan trọng nuôi dưỡng đời sống thiêng liêng. Khi cầu nguyện, con người đứng trước Thiên Chúa để nhìn lại cuộc đời mình. Họ nhận ra những điểm mạnh cần phát huy, những yếu đuối cần hoán cải, từ đó xây dựng

một sự tự tin chân thật, không dựa trên ảo tưởng nhưng trên sự thật về chính mình. Người có đời sống cầu nguyện biết hành động theo các giá trị Chân - Thiện - Mỹ, biết rèn luyện ý chí, kỷ luật bản thân và biết lắng nghe tiếng Chúa trong mọi hoàn cảnh.

Đời sống thiêng liêng còn dẫn đến tương quan thiêng liêng. Đây là sự liên hệ với một sức mạnh hay chân lý vượt trên thế giới hữu hình, là sự gắn kết với Thiên Chúa - nguồn mạch của sự sống và tình yêu. Khi đón nhận tương quan này, con người có điểm tựa vững chắc để sống giữa những thay đổi của cuộc đời. Họ tìm thấy hướng đi, ý nghĩa, mục đích và lý tưởng để sống.

Tương quan thiêng liêng không chỉ hướng về Thiên Chúa, mà còn hướng đến tha nhân. Người sống thiêng liêng biết mở lòng yêu thương, bao dung, cảm thông và tôn trọng người khác. Họ nhìn người khác không phải qua lăng kính thành công hay vị thế xã hội, nhưng qua phẩm giá vốn có của mỗi người. Họ yêu *"như Chúa yêu"*, biết nhìn tha nhân như anh chị em cùng một Cha, biết sống tình liên đới, biết vượt lên cái tôi ích kỷ để sống cho người khác.

Cho đi là một trong những hình thức đẹp nhất của đời sống thiêng liêng. Khi cho đi vì yêu thương, con người vượt qua cái tôi để bước vào đời sống của Thiên Chúa - Đấng là Tình Yêu. Sự cho đi không làm con người nghèo đi, nhưng làm cho trái tim trở nên phong phú và trưởng thành. Người biết cho đi là người đã chạm đến bản chất cao đẹp nhất của đời sống thiêng liêng.

Đời sống thiêng liêng cũng giúp con người đối diện với thử thách một cách trưởng thành. Nhờ có tương quan với Thiên Chúa, con người được nâng đỡ khi gặp đau khổ, thất bại hay mất mát. Những kinh nghiệm ấy không làm họ suy sụp, nhưng trở thành cơ hội để họ lớn lên, hiểu hơn về mình, về người khác và về kế hoạch yêu thương của Chúa trên cuộc đời họ.

Để nuôi dưỡng và phát triển đời sống thiêng liêng, con người cần dành thời gian cho tĩnh lặng, suy niệm, hồi tâm và cầu nguyện. Đó là thời gian để trở về với chính mình và gặp gỡ Thiên Chúa. Bên cạnh đó, con người cần được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa, bằng sách thiêng liêng, tri thức nhân văn và các giá trị đạo đức. Việc tham gia vào đời sống cộng đoàn - từ gia đình, giáo xứ đến xã hội - cũng là cách giúp con người sống đời thiêng liêng cách thiết thực.

Cuối cùng, đời sống thiêng liêng chính là nền tảng giúp con người phát triển toàn diện. Nó làm cho giá trị bản thân được trưởng thành, làm cho tương quan với tha nhân được lành mạnh và làm cho mối liên hệ với Thiên Chúa trở nên sâu sắc. Khi biết quay về nội tâm, nuôi dưỡng đời sống thiêng liêng và sống theo ơn Chúa, con người sẽ tìm thấy sự viên mãn - một đời sống phong phú, ý nghĩa và chan chứa tình yêu.

Hồi tâm:

1/. Trong đời sống hằng ngày, tôi có dành thời gian cho tỉnh lặng, suy niệm và cầu nguyện để lắng nghe nội tâm và tiếng Chúa, hay tôi đang để mình bị cuốn theo những giá trị phù du của trần gian?

2/. Tôi có nhìn nhận đúng phẩm giá và giá trị bản thân mình như một thụ tạo được Chúa yêu thương và mời gọi sống Chân - Thiện - Mỹ, hay tôi đang để những áp lực, thành công - thất bại bên ngoài định nghĩa con người tôi?

3/. Hiện tại, tương quan thiêng liêng của tôi với Chúa và với tha nhân đang như thế nào? Tôi đã sống yêu thương, bao dung, phục vụ và biết "*cho đi không vì lợi ích cá nhân*" hay tôi vẫn còn quy về cái tôi và đóng kín lòng mình?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Aquinô, 28/01.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA TÔMA AQUINÔ VŨ ĐÌNH HIỆU
Giám Mục Giáo phận Bùi Chu

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha.

DIỄN ĐÀN**KẾ HOẠCH TÂM LINH CHO NĂM MỚI**

Một trong những biểu hiện cụ thể của việc phát triển thiện chí đối với Thiên Chúa là bằng cách xây dựng và viết ra “Kế Hoạch Cuộc Sống” một cách rõ ràng và thiết thực. Có nhiều cách xây dựng Kế Hoạch Cuộc Sống vô hạn, nội dung được đề xuất trong bài viết này tập trung vào các lĩnh vực khác nhau trong cuộc sống và về cách chúng ta có thể cải thiện và làm cho cuộc sống của chúng ta có hương thơm làm vui lòng Thiên Chúa.

Hãy biến lời cầu nguyện của Thánh Vịnh gia thành lời cầu nguyện của mỗi chúng ta: “Việc tay chúng con làm, xin Ngài củng cố, xin củng cố việc tay chúng con làm” (Tv 90:17b).

Kế Hoạch Cuộc Sống phải đem lại trật tự cho bất cứ điều gì bị xáo trộn trong cuộc sống của chúng ta. Do tội lỗi, cuộc sống của chúng ta được đánh dấu bằng những biến động, lẫn lộn và rối loạn. Đối lập với điều này là Chúa Thánh Thần, Đấng đem lại trật tự tốt. Từ trật tự này đem lại sự bình an cho tâm hồn, tâm trí và linh hồn. Định nghĩa của Thánh Augustinô về hòa bình là “sự yên tĩnh của trật tự”.

I. TẠO LẬP KẾ HOẠCH

Trước khi viết ra Kế Hoạch Cuộc Sống cụ thể của bạn, tại sao không đặt cho kế hoạch tâm linh một chủ đề, phương châm hoặc điểm nhấn cho năm mới?

GỢI Ý – Hãy chọn một việc làm cụ thể hoặc tinh thần lòng thương xót mà bạn cảm thấy Thiên Chúa đang thách thức bạn làm và sống trong năm nay. Có thể bạn thích suy gẫm một trong các chặng đường Thánh Giá, và đó có thể là yếu tố của bạn. Hoặc nếu bạn có thể chọn một trong Tám Mối Phúc trong Mt 5:1-12 và cố gắng thực hiện điều đó với sự trợ giúp của Kế Hoạch Cuộc Sống của bạn. Nếu bạn muốn chủ đề về Đức Mẹ, hãy chọn một trong các Mẫu Nhiệm Mân Côi làm ánh sao dẫn đường cho Năm Mới.

Cuối cùng, bạn có thể chọn một câu Kinh Thánh hoặc một cảnh thu hút sự chú ý của bạn: Chúa Giêsu đi trên mặt nước, hoặc một trong những lời của ngài từ Thập Giá như “Tôi khát!” hoặc “Xin thêm đức tin cho con!” hoặc “Đức tin của con đã cứu con”. Hoặc

bạn có thể dùng lời nguyện Lòng Chúa Thương Xót: “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài!”.

II. CÂN NHẮC KẾ HOẠCH

Bây giờ chúng ta sẽ tiến hành Kế Hoạch Cuộc Sống và đưa ra các lĩnh vực cụ thể khác nhau mà chúng ta muốn kiểm tra một cách trung thực, sau đó chúng ta đưa ra một đề xuất ngắn gọn, thiết thực để cải thiện các lĩnh vực này. Sẽ tốt hơn nhiều nếu bạn xây dựng các đề xuất thực tế hơn là chúng sẽ biến mất vào tuần đầu tiên của tháng Một.

Hãy nhớ lời của Chúa Giêsu: “Ai trung tín trong việc rất nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn; ai bất lương trong việc rất nhỏ, thì cũng bất lương trong việc lớn” (Lc 16:10). Chúng ta thấy điều này nơi các thánh như bản chất linh đạo Thánh Têrêsa là thực hiện những việc bình thường trong cuộc sống hằng ngày với tình yêu phi thường. Ở đây chúng ta có chìa khóa bí mật dẫn đến sự thánh thiện!

III. CÁC LĨNH VỰC ĐẶC BIỆT

1. Đời Sống Cầu Nguyện: Hãy nghiêm túc kiểm tra giọng nam cao, giai điệu và tình trạng hiện tại của đời sống cầu nguyện riêng bạn. Sau đó, cầu nguyện về cách bạn có thể cải thiện. Gợi ý: Quyết định mỗi ngày dành ít nhất 5 phút để cầu nguyện.

2. Thú Tội & Hòa Giải: Tất cả chúng ta đều là tội nhân ngay từ lúc sinh ra. Cho đến chết, chúng ta phải chiến đấu quyết liệt – tin cậy nhiều hơn vào ân sủng của Thiên Chúa, để chiến thắng tội lỗi trong đời mình. Tội lỗi là kẻ thù truyền kiếp số một. Một trong những phương tiện hữu hiệu nhất để chiến thắng tội lỗi là lãnh nhận Bí tích Hòa Giải. Qua đó, sự chữa lành và ân sủng của Thiên Chúa thể hiện dồi dào nhất.

GỢI Ý: Đi xưng tội thường xuyên hơn. Ngoài ra, tốt nhất bạn nên chuẩn bị tinh thần vào đêm trước khi xưng tội, và sau đó học cách tin tưởng hơn vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Chiến thắng là nhờ lòng thương xót của Thiên Chúa!

3. Dụ Lễ & Rước Lễ: Sự cứu rỗi đời đời của chúng ta phụ thuộc vào việc cho phép Chúa Giêsu cứu chúng ta. Tôn Danh Giêsu có nghĩa là Đấng Cứu Thế. Chúa Giêsu vạch ra kế hoạch hành động rõ ràng và cụ thể để được cứu độ trong “Diễn Từ về Bánh Hằng Sống” (Ga 6:22-71). Hãy đọc và suy niệm Lời của cuộc sống này.

Tóm tắt thông điệp của Chúa Giêsu ngắn gọn, sự cứu rỗi linh hồn bất tử của chúng ta phụ thuộc vào việc ăn uống. Adam và Èva đã ăn và họ đã đem đến cái chết cho thế giới. Chúa Giêsu hứa ban cho chúng ta sự sống đời đời nhờ lãnh nhận Mình Máu Ngài qua việc rước lễ. Ngài xác định: "Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống" (Ga 6:51).

GỢI Ý: Cố gắng tham dự Thánh Lễ và Rước Lễ hằng ngày. Nếu đó là thông lệ của bạn, hãy đến sớm 10 phút trước Thánh Lễ và dâng những ý định của riêng bạn với Của Lễ trên bàn thờ. Những ân sủng chảy vào linh hồn bạn tỷ lệ thuận với sự chuẩn bị và bố trí của bạn. Một lần Rước Lễ có thể biến chúng ta thành các vị thánh. Thật kỳ diệu!

4. Đời Sống Tông Đồ: Để trở thành một môn đồ của Đấng Christ là trở thành một nhà truyền giáo. Những lời cuối cùng của Chúa Giêsu trước khi lên trời là: "Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế" (Mt 28:19-20). Năm mới, chúng ta được thử thách để trưởng thành trong đức tin, nhưng cũng để chia sẻ đức tin của mình với người khác. Thật vậy, một trong những cách tốt nhất để củng cố đức tin của mỗi người là chia sẻ niềm tin đó với người khác. Hãy thử xem!

Một cách cụ thể có thể là gì? Trong gia đình, hãy gợi ý việc đọc kinh Mân Côi hằng ngày. Bên ngoài, hãy mời một người làm lạc trở về nhà với Giáo Hội. Nếu chúng ta yêu Chúa, chúng ta nên yêu những gì Chúa yêu – sự cứu rỗi của các linh hồn.

5. Hình Thành Vĩnh Viễn: Ngày nay các tín hữu Công giáo phải nỗ lực phối hợp để tìm hiểu đức tin của họ một cách sâu sắc hơn. Đức tin Công giáo của chúng ta là đại dương vô tận về chiều sâu và chiều rộng. Hãy dành ra ít nhất 15 phút mỗi ngày để áp dụng cho việc học tập nghiêm túc về đức tin Công giáo của mình.

6. Sám Hối & Đền Tội: Để bay lên cao, con chim cần có đôi cánh. Vì vậy, để bay cao trong bầu không khí thiêng liêng, linh hồn cần áp dụng nghiêm túc hai điều: Cầu Nguyện và Sám Hối. Khi hiện

ra với ba trẻ chăn cừu, Đức Mẹ Fatima đã xác định rằng chúng phải cầu nguyện, nhất là lần hạt Mân Côi, nhưng chúng cũng phải dâng các hy sinh để hoán cải những tội nhân đáng thương. Chúa Giêsu đã bày tỏ điều này một cách thẳng thắn: “Nếu các người không đền tội, các người sẽ phải chết”.

GỢI Ý: Vì thứ sáu là ngày chúng ta phải làm việc đền tội, hãy chọn một trong những việc hy sinh này: không ăn thịt, ăn ít, nhịn đồ ngọt, không xem ti vi, đi đền Thánh Giá, không phàn nàn, không cảm ràm,...

7. Công Việc: Tất cả chúng ta đều được kêu gọi làm việc. Thiên Chúa phán với Adam rằng ông sẽ kiếm được của ăn bằng cách phải đổ mồ hôi. Thánh Phaolô khuyến khích chúng ta thực hiện sự cứu rỗi của mình với sự sợ hãi và run rẩy. Có lẽ tất cả chúng ta đều biết từ kinh nghiệm cá nhân rằng sự nhàn rỗi là bẫy của ma quỷ. Hãy kiểm tra kỹ công việc hằng ngày của bạn và xem các lĩnh vực cần cải thiện.

GỢI Ý: hãy đứng giờ khi bắt đầu, chăm chỉ trong công việc và trung thực trong giờ bạn rời đi. Hãy nhớ rằng bạn đang làm việc cho Chúa. Như Thánh Phaolô đã nhắc nhở: “Dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa” (1Cr 10:31).

8. Ơn Gọi: Đa số được mời gọi bước vào đời sống hôn nhân, một số được mời gọi đến với chức tư tế và đời sống tu trì, còn những người khác được mời gọi sống độc thân. Nếu một người được mời gọi sống đời hôn nhân thì có thể kiểm tra lương tâm rõ ràng và đưa ra những đề xuất cụ thể về kế hoạch sống của một người hay không? Hãy kiểm tra và trả lời mấy câu hỏi này: Làm thế nào tôi có thể trở thành một người vợ, người chồng, con trai, con gái tốt hơn? Tôi có thể cải thiện như thế nào với tư cách là cha, là mẹ? Hãy cầu nguyện về điều này và Chúa Thánh Thần sẽ soi dẫn bạn bằng một đề xuất cụ thể.

9. Định Hướng Tâm Linh: Ngoài việc thường xuyên xưng tội, đọc sách thiêng liêng và nghiên cứu thần học nghiêm túc, những người đang theo đuổi con đường hoàn thiện nên có một số hình thức Định Hướng Tâm Linh định kỳ. Thánh Gioan Thánh Giá thẳng thắn nói: “Ai tự cho mình là linh hướng thì lại có một môn đệ ngốc

nghech". Nói cách khác, tất cả chúng ta đều có những "điểm mù" và cần người khác giúp đỡ trên con đường trở thành một thánh nhân đầy thách đố khắt khe. Lời khuyên: Hãy cầu xin Chúa giúp tìm thấy định hướng này. Nếu bạn đã phát hiện ai đó, hãy biết ơn với lòng khiêm tốn, ngoan ngoãn và vâng lời!

10. Đức Mẹ: Kế hoạch thành công của cuộc đời sẽ không hoàn tất nếu không nhờ Đức Mẹ. Thánh Louis de Montfort xác định với niềm xác tín cao độ: "Con đường nên thánh nhanh nhất, dễ dàng nhất và hiệu quả nhất là qua lòng sùng kính Đức Mẹ". Nói cách khác, Đức Mẹ là con đường tắt dẫn đến Chúa. Hằng ngày hãy đọc Kinh Mân Côi, dâng mình cho Đức Mẹ với lòng sùng kính đích thực, đọc sách về Đức Mẹ, sống trong sự hiện diện của Đức Mẹ và noi gương nhân đức của Đức Mẹ. Hãy chọn đức tính yếu nhất của bạn trong năm nay và cầu xin sự chuyển cầu của Đức Maria để chinh phục bạn. Thiên Chúa không bao giờ có thể từ chối những lời cầu của Đức Mẹ.

IV. KẾT LUẬN: Hãy kết thúc với lời khôn ngoan được trích từ tác phẩm kinh điển "The Spiritual Life" (Đời Sống Tâm Linh) của Lm. Adolphe Tanqueray: "Người tuân theo quy tắc sống được xác định rõ ràng sẽ tiết kiệm thời gian đáng kể: 1) Họ không lãng phí thời gian do dự. Họ biết chính xác mình phải làm gì và làm khi nào. Ngay cả khi lịch trình không chi tiết về mặt toán học, thì ít nhất nó cũng đặt ra các khoảng thời gian và đưa ra các nguyên tắc liên quan các bài tập tôn giáo, giải trí, làm việc,... 2) Có rất ít hoặc không có gì không lường trước được, thậm chí nếu điều bất thường xảy ra, họ đã cung cấp cho nó bằng cách xác định trước các bài tập có thể rút ngắn và cách bù đắp. Trong tất cả các sự kiện, ngay khi những trường hợp ngoại lệ không còn tồn tại, ngay lập tức họ quay trở lại quy tắc của mình. 3) Tính không kiên định cũng biến mất. Quy tắc thúc giục họ luôn làm những gì được quy định, làm điều đó hằng ngày và đúng giờ. Vì vậy, các thói quen được hình thành, cung cấp cho cuộc sống của mình liên tục và đảm bảo sự kiên trì. Các ngày của họ trọn vẹn, đầy ắp những việc tốt và công lao".

Chúc Mừng Năm Mới và Chúc Mừng Tân Nhân – Happy New Year & Holy New You!

LM ED BROOM, OMV

TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ CatholicExchange.com)

NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA LỄ HIỂN LINH

Fx Đỗ Công Minh

LTS: Lễ Hiển Linh được cử hành vào ngày Chúa Nhật thứ hai sau lễ Giáng Sinh, năm nay là Chúa nhật 4 tháng 01 năm 2026. Lễ Hiển Linh là một trong những lễ trọng lâu đời nhất trong niên lịch Kitô giáo. Được nhiều người biết đến với tên gọi là lễ Ba Vua, và do các truyền thống đi kèm, lễ này chủ yếu cử hành việc Đức Kitô tỏ mình ra cho con người với biến cố ba nhà đạo sĩ đến thờ lạy Chúa Hài Đồng (Mt 2, 1-12). Chúng ta cùng tìm hiểu về nguồn gốc và ý nghĩa của Lễ này.

1. Nguồn gốc: Lễ Hiển Linh có nguồn gốc là một ngày lễ cổ xưa của người Kitô giáo tương tự với ngày lễ Giáng Sinh, như các nghi lễ được cử hành tại Giêrusalem vào cuối thế kỷ thứ IV và đầu thế kỷ thứ V đã chứng minh: vào buổi chiều ngày 5 tháng Giêng, vị giám mục cùng với hàng giáo sĩ và giáo dân đến Giêrusalem. Sau buổi cầu nguyện, người ta đi thành đoàn rước đến hang đá Giáng Sinh để công bố đoạn Tin Mừng về sự hạ sinh của Đức Kitô. Sau đó là cuộc canh thức dài kết thúc bằng một thánh lễ vào những giờ đầu tiên trong ngày với bài đọc Tin Mừng về các Đạo Sĩ đến thờ lạy Chúa. Rồi người ta vừa hát bài Benedictus vừa quay trở lại Giêrusalem để cử hành một thánh lễ trọng thể nữa tại Vương Cung Thánh Đường Mộ Thánh.

Từ Đông phương, lễ Hiển Linh lan sang Châu Âu vào khoảng thế kỷ thứ IV và được nói đến lần đầu tiên tại xứ Gaule vào năm 361; ngược lại, Đông phương cũng đã chấp nhận ngày lễ Giáng Sinh vào ngày 25 tháng Chạp. Đến cuối thế kỷ này, hầu hết các Giáo Hội đều cử hành hai ngày lễ trọng bổ túc cho nhau này.

2. Ý nghĩa

- Lễ Hiển Linh trong phụng vụ Roma mang thông điệp chính là sự mạc khải của Đức Kitô cho mọi dân tộc được biểu tượng qua các Đạo Sĩ.

- Lễ Hiển Linh mạc khải về: Đức Giesu là Vua, là Thiên Chúa và là con người, được biểu lộ qua 3 lễ vật mà các Đạo Sĩ tiến dâng.

- Các Đạo Sĩ là ba người ngoài Do Thái, được coi là dân ngoại nhưng đã tìm hiểu và tin nhận Chúa Giêsu là Chúa của mình. Vì thế ngày lễ này được coi là ngày lễ của niềm tin.

3. Các nhà Đạo Sĩ là ai?

Tin Mừng chẳng nói gì ngoài việc họ đến từ phương Đông. Người ta thường cho rằng họ là các thành viên của một trong sáu giai cấp của xứ Ba Tư cổ xưa. Vừa là tư tế, nhà thiên văn và chiêm tinh, những người có học thức cao này không chỉ phục vụ cho tôn giáo mình mà họ biết rõ các nghi lễ và thực hành, nhưng họ cũng có kiến thức về khoa học rất rộng, nhất là thiên văn, chuyên giải thích các giấc mộng và những dấu hiệu thiên văn. Trong nhiều xứ sở, họ là cố vấn của triều đình.

Đối với các Đạo sĩ này, sự xuất hiện trên trời một hiện tượng thiên văn bất thường (như sao chổi hay sự giao nhau của các hành tinh) là dấu hiệu của một biến cố lịch sử quan trọng như ngày sinh của một nhân vật hàng đầu. Thật vậy, ý tưởng rất phổ thông trong thế giới cổ đại là có một sự tương quan giữa con người và vị trí của những vì sao nào đó ở trên trời.

Việc trình bày các Đạo sĩ như là những vị vua, cưỡi trên lưng lạc đà, đầu đội vương miện, có cả đoàn tùy tùng đi theo, hình ảnh này là do ngôn sứ Isai đã loan báo rằng người ta sẽ thấy các vị vua lên đường đến thờ lạy Thiên Chúa thật tại Giêrusalem: “Chư dân sẽ đi về phía ánh sáng của người, vua chúa hướng về ánh bình minh của người mà tiến bước (...) Lạc đà từng đàn che rợp đất, lạc đà Măđian và Êpha; tất cả những người từ Saba kéo đến, đều mang theo vàng với trầm hương và loan truyền lời ca tụng Chúa” (Is 60, 1-6).

4. Ý nghĩa lễ vật các Đạo Sĩ dâng cho Chúa Hài Đồng

VÀNG: các Đạo sĩ nhìn nhận vương quyền của Đức Kitô, hậu duệ cuối cùng của giòng dõi Đavít, như ngôn sứ Isai đã tiên báo: “Một chồi non sẽ trỗi ra từ gốc Giesê, một mầm non sẽ mọc lên từ cội rễ ấy, Thánh Thần của Yavê sẽ ngự trên vị này ...” (Is 11, 1-2). Họ đến quỳ gối trước vị vua mà quyền năng bao trùm vạn vật; không phải bằng quân đội và vinh quang cá nhân mà bằng tình yêu vô bờ qua việc phục vụ và tự hiến chính mình.

TRẦM HƯƠNG: Vương quốc của Đức Kitô đạt đến độ toàn hảo như vậy chính bởi vì nó không thuộc về thế gian này, như Chúa Giêsu đã tuyên bố với Philatô trong cuộc thẩm vấn. Quyền lực mà Đức Giêsu Kitô có được là do Chúa Cha ban cho và đó là ý nghĩa của lễ dâng trầm hương vì sản vật này dành riêng cho Thiên Chúa trong các nghi lễ tại Đền Thờ. Như vậy các Đạo sĩ đã nhìn nhận thiên tính của Đức Kitô ngay từ khi hạ sinh, trước khi Ngài bày tỏ cho con người bằng các phép lạ.

MỘC DƯỢC: Hoàn toàn là Thiên Chúa, Đức Giêsu cũng hoàn toàn là con người. Chính vì thế mà các Đạo sĩ đã tiến dâng lễ phẩm thứ ba là mộc dược, thứ hương liệu dùng để băng bó vết thương và tẩm liệm xác chết. Khi nhập thể, quả thật Con Thiên Chúa đã hoàn toàn thông phần vào kiếp con người, chia sẻ vận mệnh của mỗi người từ khi sinh ra cho đến lúc chết đi, ngoại trừ tội lỗi, mà không cần sử dụng đến quyền năng Thiên Chúa,

5. Lời cầu nguyện Lễ Hiển Linh.

Lạy Chúa Giêsu Hải đồng, Hôm nay, cùng với toàn thể Giáo Hội, chúng con mừng lễ Chúa tỏ mình ra cho muôn dân mà theo truyền thống quen gọi là Lễ Ba Vua.

Chúa ơi! Con đón mừng lễ Chúa Hiển linh mà lòng lại cảm thấy tiêng tiếc. Tiếc vì chỉ ngày mai thôi, máng cỏ êm êm, hang đá đơn sơ nhưng chứa chan kỷ niệm của mùa Giáng Sinh này rồi sẽ qua đi. Mới hôm nào đây con còn đang nao nức chờ cho ngày lễ mau đến. Những âm thanh ngọt ngào của những bài Thánh Ca, những lời cầu chúc tốt đẹp, những tấm thiệp xinh xinh trong thời tiết lạnh lạnh của Đông về đã không còn ở thành phố nhiệt đới này. Một Mùa Giáng Sinh qua đi để lại nơi con nhiều cảm xúc.

Con đón mừng Chúa như vậy đó! Nghe ra có vẻ phàm tục quá phải không ạ! Nhưng con tin Chúa cũng hiểu và thông cảm cho loài người chúng con. Theo Chúa mà vẫn rất ngọt ngào với chuyện đời. Chuyện đời, chuyện đạo cứ luẩn quẩn với nhau. Nhiều lúc con lại thấy điều đó mới là bản chất của Tin Mừng? Vì Tin mừng hay Tin vui, Tin lành chính là Phúc âm Chúa để lại. Đạo chính là niềm vui, sự phấn khởi, niềm hạnh phúc Chúa đem đến cho con người hầu mọi người được sống và sống dồi dào.

Lạy Chúa, Người không chỉ tỏ mình ra cho ba đạo sĩ, là đại diện cho những người chưa nhận biết Chúa, nhưng còn là cho chính con đây, cho con người của thời đại hôm nay. Biết bao người đang sống bên con, họ chưa tin vào Chúa do không có điều kiện tiếp nhận Phúc Âm của Chúa, hoặc họ chưa nghe nói về Chúa, về Giáo lý của Chúa do không có người nói với họ. Cũng có những người bạn, những người con gặp mỗi ngày, họ chưa cảm nhận được Tin Mừng Chúa mời gọi do bản thân mỗi người chúng con chưa là những mục đồng, khi gặp được Chúa rồi, ra về loan truyền tin vui ấy cho những người trong vùng, do e ngại, do rụt rè hay cũng do chính chúng con chưa cảm thấy có niềm vui trong lòng để loan báo. Và hơn nữa qua cách sống hằng ngày, chưa phản ánh được con người chứng nhân Tin Mừng, có Chúa trong tâm hồn mình.

Xin cho con biết chọn ra những gì tốt đẹp nhất dâng Chúa như ngày xưa các vị Đạo sĩ dâng lên Đấng Cứu Tinh: vàng, nhũ hương và mộc dược. Đó chính là những hoa trái nhân ái con trồng được, những chia sẻ cho những người bất hạnh, khổ đau, phiền muộn con gặp trên đường đời bằng tình yêu thương và sự bình an mà Chúa đem đến cho nhân loại ngày Chúa giáng trần. "Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho người thiện tâm". Có được như thế, những người anh em đồng bào con mới nhận ra được Chúa đang hiển dung trên đất nước này. AMEN.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Aquinô, 28/01.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LM. TÔMA AQUINÔ NGUYỄN VĂN PHÙNG

Linh hướng CĐ. LCTX GP Bắc Ninh

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha.

NGƯỜI VỀ ĐÍCH VỚI NGỌN ĐUỐC SÁNG TRÊN TAY

Từ thuở khai thiên lập địa của nền văn minh, con người đã bị ám ảnh bởi hình ảnh của người chiến thắng. Trong tâm thức của chúng ta, đó là vận động viên đầu tiên xé toạc sợi dây ở vạch đích, là vị tướng đứng trên thành cao nhìn xuống kẻ bại trận, là người duy nhất giương cao chiếc cúp vàng trong tiếng reo hò của vạn người. Chúng ta đã được dạy rằng cuộc đời là một cuộc đua, một cuộc cạnh tranh khốc liệt mà ở đó, vinh quang chỉ dành cho người nhanh nhất, mạnh nhất, và duy nhất.

Nhưng hôm nay, chúng ta hãy cùng nhau thực hiện một cuộc cách mạng trong nhận thức. Chúng ta hãy can đảm đặt một định nghĩa mới, một lăng kính mới cho hai từ "chiến thắng". Bởi vì chân lý mà bạn đưa ra chính là ngọn hải đăng soi rọi cho một triết lý sống nhân văn và sâu sắc hơn rất nhiều: "Kẻ chiến thắng không phải là người về đích đầu tiên, nhưng là tất cả những ai về đích với ngọn đuốc vẫn sáng trên tay. Như vậy, bất cứ ai cũng có thể là người chiến thắng!".

Đây không chỉ là một lời an ủi dành cho những người "thua cuộc". Đây là một lời tuyên ngôn đanh thép về giá trị thực sự của một đời người. Nó chuyển trọng tâm từ kết quả sang quá trình, từ sự so sánh với người khác sang cuộc chiến với chính mình, từ vị trí trên bảng xếp hạng sang ánh sáng trong tâm hồn.

Vậy, "cuộc đua" ấy là gì? "Ngọn đuốc" ấy mang hình hài ra sao? Và làm thế nào để tất cả chúng ta, trong hành trình riêng của mình, đều có thể trở thành những nhà vô địch?

Để hiểu được định nghĩa mới về người chiến thắng, trước hết, ta phải hiểu "ngọn đuốc" mà mỗi chúng ta mang theo là gì. Nó không phải là một vật thể hữu hình, mà là tập hợp của những giá trị vô hình, là ngọn lửa thiêng được thắp lên từ sâu thẳm tâm hồn. Ngọn đuốc ấy có ba ánh lửa chính.

. Ngọn Lửa Của Đam Mê và Lý Tưởng: Đây là ánh lửa ban sơ, là lý do chúng ta bắt đầu cuộc đua. Đó là tình yêu cháy bỏng của người nghệ sĩ với cây cọ, là sự tò mò vô tận của nhà khoa học trước vũ trụ, là khát vọng xây dựng một gia đình ấm êm của đôi vợ chồng trẻ, là ước mơ về một xã hội công bằng của nhà hoạt động xã hội. Ngọn lửa này là "cái tại sao" của chúng ta. Nó là nhiên liệu cho những bước chạy đầu tiên, là động lực để ta thức khuya dậy sớm, để ta đổ mồ hôi và nước mắt cho điều mà ta tin tưởng. Một người sống mà

không có đam mê, không có lý tưởng, thì ngọn đuốc của họ chưa bao giờ thực sự được thắp lên.

. Ngọn Lửa Của Phẩm Giá và Sự Lương Thiện: Đây là ánh lửa quyết định bản chất của cuộc đua. Một người có thể về đích đầu tiên bằng cách gian lận, bằng cách xô ngã đối thủ, bằng cách dập tắt ngọn đuốc của người khác. Nhưng theo định nghĩa này, họ không phải là người chiến thắng. Ngọn lửa phẩm giá là sự kiên quyết giữ mình trong sạch, là sự chính trực không thể bị mua chuộc. Đó là khi một doanh nhân từ chối một hợp đồng béo bở nhưng phi pháp. Đó là khi một người nhân viên dám nói lên sự thật dù có nguy cơ bị tru dập. Giữ cho ngọn đuốc lương thiện cháy sáng có nghĩa là, dù ta có về đích ở vị trí nào, ta vẫn có thể tự hào nhìn vào gương và nói rằng: "Tôi đã chạy một cuộc đua công bằng. Tôi đã không đánh mất chính mình".

. Ngọn Lửa Của Hy Vọng và Sự Kiên Cường: Đây là ánh lửa quan trọng nhất, là thứ được thử thách nhiều nhất trên suốt chặng đường. Cuộc đời không phải là một con đường trải hoa hồng. Sẽ có những lúc gió bão phủ phàng muốn dập tắt ngọn lửa của ta.

- Cơn gió của thất bại: Khi ta vấp ngã, khi mọi công sức đổ sông đổ bể.

- Cơn gió của sự hoài nghi: Khi người khác và cả chính bản thân ta nói rằng: "Bạn không làm được đâu".

- Cơn gió của sự mệt mỏi và kiệt quệ: Khi thể xác và tinh thần đã rã rời, chỉ muốn buông xuôi tất cả.

- Cơn gió của sự cô đơn: Khi ta cảm thấy chỉ có một mình trên đường đua vắng lặng.

Trong những khoảnh khắc tăm tối ấy, ngọn lửa hy vọng chính là thứ giúp ta phân biệt giữa đêm đen và bình minh. Nó là tiếng thì thầm trong tim: "Hãy cố thêm một bước nữa". Sự kiên cường không phải là không bao giờ gục ngã, mà là khả năng tự mình đứng dậy sau mỗi lần gục ngã, che chắn cho ngọn lửa của mình và tiếp tục bước đi, dù chỉ là những bước đi chậm chạp và run rẩy.

Khi đã hiểu về ngọn đuốc, ta sẽ thấy rằng cuộc đua của mỗi người là hoàn toàn khác nhau. Vạch đích cũng không hề giống nhau. Và khi đó, ta sẽ nhận ra những người chiến thắng đích thực thường không đứng trên bục vinh quang. Họ là những người hùng thầm lặng trong cuộc sống đời thường.

· Người cha, người mẹ mỗi ngày tan làm về muộn: Có thể họ đã không "chiến thắng" trong cuộc đua thắng tiến sự nghiệp, không trở thành giám đốc hay chủ tịch. Vạch đích của họ không phải là một chức danh. Nhưng sau một ngày làm việc mệt nhoài, họ vẫn về nhà với nụ cười, với sự kiên nhẫn dành cho con cái. Họ đã về đích của một ngày với ngọn đuốc tình yêu thương và trách nhiệm vẫn cháy sáng rực rỡ. Họ chính là những nhà vô địch.

· Người nghệ sĩ vô danh: Họ có thể chưa bao giờ có một buổi triển lãm lớn, một tác phẩm được bán với giá hàng triệu đô la. Nhưng họ chưa bao giờ ngừng sáng tạo. Mỗi ngày, họ vẫn đối diện với tấm vải trắng, với trang giấy trống, và đổ tâm hồn mình vào đó. Họ đã về đích của một đời cống hiến với ngọn đuốc đam mê và sự chân thật với nghệ thuật vẫn vẹn nguyên. Họ chính là những nhà vô địch.

· Người bệnh nhân đang chiến đấu với bệnh tật: Vạch đích của họ không phải là sự chữa lành hoàn toàn, mà là một ngày mới được thức dậy. Dù phải chịu đựng những cơn đau thể xác, dù đối mặt với tương lai vô định, họ vẫn giữ được sự lạc quan, vẫn lan tỏa tình yêu đến những người xung quanh. Họ đã về đích của một ngày với ngọn đuốc hy vọng và phẩm giá con người cháy sáng một cách phi thường. Họ chính là những nhà vô địch.

· Bất kỳ ai trong chúng ta, những người đang đối mặt với khó khăn: Bạn có thể đang thất nghiệp, đang gặp khó khăn tài chính, đang trải qua một cuộc tình tan vỡ. Bạn có thể cảm thấy mình đang ở cuối đoàn đua. Nhưng nếu ngày hôm nay, bạn vẫn chọn sống lương thiện, vẫn cố gắng học một điều mới, vẫn đối xử tử tế với một người xa lạ, vẫn không từ bỏ hy vọng vào ngày mai... thì bạn đã về đích của ngày hôm nay với ngọn đuốc của mình vẫn sáng. Và bạn chính là một nhà vô địch.

Cái bẫy lớn nhất trong cuộc đua này là sự so sánh. Khi ta mãi nhìn sang người chạy bên cạnh, ta sẽ quên mất việc giữ cho ngọn đuốc của chính mình. Người khác có thể chạy nhanh hơn, nhưng biết đâu ngọn lửa của họ chỉ là ánh sáng le lói của sự tham vọng trống rỗng? Ta có thể chạy chậm hơn, nhưng ngọn lửa của ta lại là ánh sáng ấm áp của tình yêu và sự tử tế. Cuộc đua của ai, người ấy chạy. Ngọn đuốc của ai, người ấy giữ.

Triết lý này không phủ nhận giá trị của việc về đích đầu tiên. Sự xuất sắc và nỗ lực để trở thành người giỏi nhất luôn đáng được trân trọng. Nhưng nó mở rộng vòng tay vinh quang để ôm lấy tất cả

chúng ta. Nó nói với thế giới rằng giá trị của một con người không nằm ở vị trí họ đạt được, mà ở hành trình họ đã đi và ánh sáng họ đã giữ.

Cuộc đời, khi được nhìn qua lăng kính này, không còn là một đấu trường tàn khốc loại trừ lẫn nhau, mà biến thành một cuộc hành trình rước đuốc vĩ đại. Mỗi chúng ta là một người rước đuốc. Nhiệm vụ của ta không chỉ là giữ cho ngọn lửa của mình không tắt, mà đôi khi, còn là dùng chính ánh sáng của mình để sưởi ấm cho người đồng hành, để giúp họ thắp lại ngọn đuốc của họ khi nó lỡ bị cơn gió phũ phàng thổi tắt.

Vì vậy, hãy ngừng việc nhìn lại phía sau để xem có bao nhiêu người thua kém mình, và cũng đừng quá bận tâm nhìn về phía trước để xem có bao nhiêu người vượt qua mình. Hãy nhìn vào lòng bàn tay mình. Ngọn đuốc của bạn có còn cháy không? Ngọn lửa đam mê, lương thiện và hy vọng có còn ở đó không?

Nếu câu trả lời là có, thì hãy ngẩng cao đầu và bước tiếp. Bạn không cần một chiếc huy chương vàng nào cả. Chính ngọn đuốc sáng rực trên tay bạn, giữa muôn vàn bão giông của cuộc đời, đã là bằng chứng hùng hồn nhất. Bạn, chính là một người chiến thắng.

Tác giả: Lm. Anmai, CSsR

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính Lễ Thánh Tôma Aquinô, 28/01 và Thánh Anê, trinh nữ, tử đạo, 21/01.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng**

**Anh TÔMA AQUINÔ NGUYỄN VĂN LƯỢNG,
CĐ LCTX Gp Bắc Ninh**

**Chị ANÊ LÊ THỊ KIM OANH,
CĐ LCTX Gp Kontum**

Nguyện xin sự nhiệt thành và can đảm của các Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

ĐỨC TIN KHÔNG THỂ TÁCH RỜI KHỎI TÌNH YÊU DÀNH CHO NGƯỜI NGHÈO.

(Gioakim Trương Đình Giai chuyển ngữ từ nguyên bản Bồ Đào Nha)

Não se pode separar a fé do amor pelos pobres, ra ngày 13 tháng 10 năm 2025, của tác giả SALVATORE CERNUZIO-OSSERVATORE ROMANO

(Tiếp theo và hết)

Ý thức hệ và Định hướng Chính trị

Đôi khi, Đức Giáo hoàng Leo XIV nhận xét, chính những người Kitô hữu để bản thân mình "bị lây nhiễm bởi những thái độ mang dấu ấn của các ý thức hệ thế tục hoặc các định hướng chính trị và kinh tế dẫn đến những khái quát bất công và những kết luận sai lệch". Ngài nhận xét: "Có những người vẫn tiếp tục nói rằng, 'Bổn phận của chúng ta là cầu nguyện và truyền bá giáo lý chân chính'. Nhưng, tách khía cạnh tôn giáo này khỏi sự thăng tiến toàn diện, họ nói rằng chỉ có chính phủ mới nên quan tâm đến họ, hoặc tốt hơn là nên để họ sống trong cảnh khốn khổ và dạy họ làm việc trước hết" (114).

Việc bố thí thường bị khinh miệt

Một triệu chứng của nỗi trạng này là việc thực hành bác ái, đôi khi bị "khinh miệt hoặc chế giễu, như thể đó là một sự cố định chỉ dành cho một số ít người chứ không phải là cốt lõi sáng ngời của sứ mạng của Giáo hội" (15). Đức Giáo hoàng suy tư sâu rộng về việc bố thí, một việc hiếm khi được thực hành và thường bị khinh miệt (115). "Là những Kitô hữu, chúng ta không bỏ việc bố thí. Đó là một cử chỉ có thể được thực hiện bằng nhiều cách, và chúng ta có thể cố gắng thực hiện nó một cách hiệu quả hơn, nhưng nó phải được thực hiện. Và điều đó luôn luôn tốt hơn là không làm gì cả. Trong mọi trường hợp, nó sẽ chạm đến trái tim chúng ta. Nó sẽ không phải là giải pháp cho tình trạng nghèo đói trên thế giới, điều mà phải được tìm kiếm với trí thông minh, sự kiên trì và sự dẫn thân xã hội. Nhưng chúng ta cần thực hành bố thí để chạm đến xác thịt đau khổ của người nghèo" (119).

Sự thờ ơ từ phía các Kitô hữu

Cũng theo hướng đó, Đức Giáo hoàng lưu ý "sự thiếu hoặc thậm chí sự vắng bóng của việc dẫn thân" trong việc bảo vệ và thăng tiến những người yếu thế nhất trong một số nhóm Kitô hữu (112). Nếu một cộng đoàn Giáo hội không hợp tác để bao hết mọi người, ngài cảnh báo, "nó cũng sẽ có nguy cơ tan rã, ngay cả khi nó nói về các vấn đề xã hội hoặc chỉ trích các chính phủ. Nó sẽ dễ dàng chìm đắm trong tình trạng thể tục tâm linh, nguy trang trong các hoạt động tôn giáo, các cuộc họp hành vô bổ, hoặc những bài phát biểu rỗng tuếch" (113). Do đó, cần phải "khẳng định thẳng thắn rằng có một mối dây liên kết bất khả phân ly giữa đức tin của chúng ta và người nghèo" (36).

Chứng tá của các thánh, chân phước và các dòng tu:

Để cân bằng thái độ thờ ơ này, có một thế giới của các thánh, chân phước và các nhà truyền giáo, qua nhiều thế kỷ, đã trở nên hiện thân của "một Giáo hội nghèo cho người nghèo" (35). Từ Thánh Phanxicô Assisi với cử chỉ ôm một người phong cùi (7) đến Mẹ Teresa, biểu tượng phổ quát của lòng bác ái dành riêng cho những người hấp hối của Ấn Độ "với một sự dịu dàng chính là lời cầu nguyện" (77). Và rồi có Thánh Lôrensô, Thánh Justinô, Thánh Ambrosio, Thánh Gioan Kim khẩu, và Thánh bốn mạng Augustinô của ngài, người đã nói: "Kẻ nào tự nhận mình yêu Chúa mà không thương xót người nghèo là kẻ nói dối" (45). Đức Leo cũng nhắc lại công việc của các tu sĩ dòng Camilô thay mặt cho người bệnh (49), và của các hội dòng nữ trong bệnh viện và viện dưỡng lão (51). Ngài nhắc lại sự tiếp đón dành cho các góa phụ, trẻ em bị bỏ rơi, người hành hương và người ăn xin trong các tu viện Biển Đức (55). Và ngài cũng nhắc đến các tu sĩ Phanxicô, Đaminh, Cát Minh và Augustinô đã khởi xướng "một cuộc cách mạng truyền giáo" thông qua "một lối sống giản dị và nghèo khó" (63), cùng với các tu sĩ Ba Ngôi, Dòng Đức Mẹ thương xót, những người đã đấu tranh cho sự giải phóng của các tù nhân, thể hiện tình yêu của "một Thiên Chúa giải thoát không chỉ khỏi chế độ nô lệ tinh thần mà còn khỏi sự áp bức cụ thể" (60). Ngài nhấn mạnh rằng "Truyền thống của các Dòng này vẫn chưa chấm dứt". "Trái lại, nó đã khơi nguồn những hình thức hành động mới trước những hình thức nô lệ hiện đại: nạn buôn người, lao động cưỡng bức, bóc lột tình dục và nhiều hình

thức lệ thuộc khác. Đức bác ái Kitô giáo, khi được thể hiện, sẽ trở nên giải phóng” (61).

Quyền được giáo dục

Hơn nữa, Đức Thánh Cha nhắc lại gương của Thánh Giuse Calasanz, người đã sáng lập trường công lập miễn phí đầu tiên ở Châu Âu (69), để nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giáo dục người nghèo: “Đó không phải là một đặc ân, mà là một bổn phận. Trẻ em có quyền được biết kiến thức, như một yêu cầu cơ bản để được công nhận phẩm giá con người” (72).

Cuộc đấu tranh của các phong trào quần chúng

Trong tông huấn, Đức Giáo hoàng cũng đề cập đến cuộc đấu tranh chống lại “những tác động tàn phá của đế chế tiền bạc” của các phong trào quần chúng, do những nhà lãnh đạo “thường bị nghi ngờ và thậm chí bị truy nã (80). Ngài viết, họ “kêu gọi vượt qua ý tưởng về các chính sách xã hội được quan niệm là chính sách vì người nghèo, nhưng không bao giờ với người nghèo, không bao giờ của người nghèo” (81).

Một Tiếng Nói Đánh Thức và Tố Cáo

Trong những trang cuối của văn kiện, Đức Lêô XIV kêu gọi toàn thể Dân Chúa “hãy lên tiếng, dù bằng nhiều cách khác nhau, một tiếng nói đánh thức, tố cáo, phơi bày ngay cả khi phải trả giá bằng việc bị xem là ngu ngốc. Cần phải nhận ra và phá vỡ các cấu trúc bất công bằng sức mạnh của điều thiện, thông qua việc thay đổi não trạng và cũng, với sự trợ giúp của khoa học và công nghệ, thông qua việc phát triển các chính sách hiệu quả nhằm biến đổi xã hội” (97).

Người nghèo không phải là một vấn đề xã hội, nhưng là trung tâm của Giáo hội.

Đức Thánh Cha khuyên nhủ: “Tất cả chúng ta cần để bản thân mình được người nghèo truyền giáo” (102). “Người Kitô hữu không thể chỉ coi người nghèo như một vấn đề xã hội: *họ là phạm trù gia đình. Họ thuộc về chúng ta*”. Vì vậy, “mối quan hệ với họ không thể bị giản lược thành một hoạt động hay một công việc của Giáo hội” (104). Ngài kết luận: “Người nghèo chiếm một vị trí trung tâm trong Giáo hội” (111).

GIÁO DỤC NHÂN BẢN

TÂM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC NHÂN BẢN

Lm Francois Nguyễn Văn Việť, GP Vĩnh Long

(Tiếp theo)

- . Lịch Sự là đặc điểm của một Người có Giáo dục, vì Giáo dục nhằm giúp một Người nên Người hơn, nên Giáo dục Nhân Bản cần được khởi đầu bằng lịch Sự.
- . Lịch Sự là những hình thức lễ phép bên ngoài, được xã hội thỏa thuận và tuân giữ, để cuộc sống chung giữa người với người được hài hoà, êm đẹp hơn.
- . Lịch Sự là bông hoa thơm đẹp của cuộc sống con người, bông hoa ấy làm cho người lịch sự được kính trọng, yêu mến, ngưỡng mộ.

BÀI 1

LỊCH SỰ LÀ GÌ?

I. LỊCH SỰ LÀ NHÂN ĐỨC:

1. Lịch sự có nghĩa là “xử thế hoàn hảo”, là những hình thức, lễ phép do con người trong một xã hội thiết lập và công nhận, nhằm đối xử với nhau cách tôn trọng và làm êm dịu cuộc sống chung.

2. Nhân đức nền tảng của lịch sự: công bằng và bác ái

. **Công bằng:** Vì phép lịch sự dạy ta biết **tôn trọng** quyền lợi và nhân phẩm của người khác, cũng như ta muốn người khác tôn trọng ta, lịch sự một thứ kỷ luật bản thân để khỏi xâm phạm đến tự do người khác.

- **Bác ái:** Vì muốn lịch sự với người khác, ta phải dẹp bỏ tính ích kỷ, chế ngự tính nóng nảy, thái độ thô tục... và tích cực hơn, ta muốn tạo bầu khí vui tươi, làm hài lòng người khác. Lịch sự cũng là một sự cho đi. Có người nói: “Lịch sự là đóa hoa của đức ái”.

3. Cái “Hồn” của lịch sự: Chân thành

Lịch sự là những hình thức kính trọng bề ngoài, diễn tả thái độ kính trọng bên trong. Nhưng có người nói: “*Lịch sự là vua giả dối*”,

vì kinh nghiệm cuộc sống, nhiều người có những lời nói, cử chỉ, tác phong rất lịch sự, không thể chê được, nhưng không đượi mọi người cảm mến, hoặc chỉ có thiện cảm ban đầu, còn thời gian sau, biết họ rất ác hiểm, lường gạt!

Tại sao? Lý do là vì “vẻ lịch sự của họ”, chỉ là cái vỏ bề ngoài, thiếu cái hồn là sự chân thành. Sự chân thành đòi hỏi thái độ bên trong phải đẹp như thái độ lịch sự bên ngoài.

Lịch sự mà thiếu chân thành, chỉ là một thứ giả hình!

II. LỊCH SỰ LÀ BỐN PHẬN

1. Đối với Chúa: Vì Thiên Chúa là Đấng sáng tạo vũ trụ, đã sinh dựng nên ta và luôn ban mọi ơn lành cho ta, nên Ngài phải được thờ phượng kính yêu cách đặc biệt, *“trên hết mọi sự”*. Lịch sự đối với Thiên Chúa mỗi sáng thức dậy: Dâng ngày, cảm ơn... cả khi ăn uống, ngủ, nghỉ, cũng luôn tưởng nhớ đến Chúa.

2. Đối với Cha mẹ, Ông bà: Đó là những người có công sinh thành dưỡng dục ta, nên lịch sự với ông bà cha mẹ là sự thảo hiếu, tôn kính và vâng lời, đặc biệt là giúp đỡ và cầu nguyện.

3. Đối với người phụ trách: Những người thay cha mẹ để dạy dỗ, huấn luyện, hướng dẫn ta trong cuộc sống trong ơn gọi. Lịch sự qua tâm tình tôn kính, yêu thương, bộc lộ qua thái độ lễ độ cởi mở, chân thành. Câu châm ngôn: *“Hãy quên những việc tốt ta làm, nhưng đừng quên những ân huệ ta nhận được”*.

4. Đối với mọi người: Dù già trẻ, nam nữ... ta cũng tôn trọng, đối xử lịch sự, yêu mến họ như anh em, giúp đỡ và làm gương tốt cho họ.

5. Đối với chính mình: Vì tập lịch sự với bản thân, ta sẽ có thói quen cư xử lịch sự với người khác. Ai bất nhã với chính mình, cũng có thói quen vô lễ với tha nhân. Lịch sự với mình khi sống sạch sẽ, tề chỉnh, nết na.

III. CÂU NÓI TRÊN MÔI MIỆNG NGƯỜI LỊCH SỰ

1. Kính chào: Hàng ngày, chúng ta gặp gỡ, tiếp xúc với bao hạng người. Gặp nhau, câu nói trước tiên chính là lời chào chân thành, kèm theo sự cúi đầu, gởi theo nụ cười thân thiện.

2. Cảm ơn: Là tiếng nói để bày tỏ lòng biết ơn với người làm ơn cho ta, như khi nhận được món quà, khi được giúp đỡ, được chỉ dẫn... Tiếng cảm ơn làm mát lòng người làm ơn, nhờ đó, họ giúp đỡ cách tận tình và sẽ giúp đỡ thêm nữa. Khi được cảm ơn, ta cần có lời đáp trả với tùy người: *"Dạ không dám – Không có chi – Đó là bổn phận của con"*.

3. Xin lỗi: Là lời nói để nhìn nhận sự phiền, xúc phạm, va chạm của ta đối với người khác. Nhờ lời xin lỗi, ta sẽ hóa giải tính nóng nảy, sự đau buồn của người khác. Khi được xin lỗi: *"Không sao đâu"*, chứ đừng cự nự, cần nhẫn.

4. Làm ơn, Xin phép, Xin vui lòng: Là những câu nói để mở đầu cho một yêu cầu, một lời đề nghị giúp đỡ. Nhờ câu nói này, người khác sẽ vui lòng, nhín thời giờ, bớt công việc để chiều theo ý muốn của ta.

(Còn tiếp)

CHIA BUỒN

**Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên Giáo phận được tin
BÀ CỐ ANNA NGUYỄN THỊ MỸ**

Thân mẫu Cha Gioan B. Nguyễn Ngọc Sang, Phó Linh hướng Cộng đoàn LCTX GP Ban Mê Thuật, đã an nghỉ trong Chúa lúc 8g00 ngày 11/12/2025, tại tư gia. Hưởng thọ 83 tuổi.

Quý Cha và các thành viên trong Cộng Đoàn LCTX Liên GP xin thành kính phân ưu cùng Cha và Gia đình. Xin Chúa rủ Lòng Thương Xót cho linh hồn Anna được vui hưởng Tôn nhan Chúa.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	06
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 120)	14
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	18
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
◆ Tin CĐLCTX GP Hải Phòng	26
✠ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	28
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Kế hoạch tâm linh năm mới	45
◆ Nguồn gốc và ý nghĩa Lễ Hiện Linh	50
◆ Người về đích với ngọn đuốc sáng trên tay	54
◆ Đức tin không thể tách rời khỏi tình yêu dành cho... (tt)	58
✠ GIÁO DỤC NHÂN BẢN	
◆ Tâm quan trọng của Giáo dục Nhân bản (bài 1)	61